

ĐỜI MỚI

TRONG TẬP NÀY :

✿ VAI TRÒ CỦA LAO
ĐỘNG TRONG VẤN
ĐỀ SẢN XUẤT.

BÁT HỮ viết

✿ NƯỚC ĐẠI HỒI.

của VĂN LÂM

✿ CHÁNH PHỦ EDEN
MỘT CHÁNH PHỦ
GIAO THỜI.

của THẬT TẾ

✿ PHÁP NGỮ VÀ HỌC
SINH VIỆT NAM.

của HUY TRÂM

✿ THẾ NÀO LÀ MỘT
TẤM ẢNH ĐẸP.

của NGUYỄN CAO ĐÀM

✿ BATHÁI ĐỘ VIỆT GIAN

của ĐẶNG TÂM THÀNH

✿ TẠI SAO TRẺ CON
CHẬM BIẾT ĐỌC ?

✿ MỘT ĐÊM VỚI MẠNH
LỆ QUÂN.

của HOÀI NAM HOÀI

✿ CẢ NÁ : MÙA TÀU ẰN
MÚI.

của NHIỀU PHONG

✿ MỘT SỰ MAY MẮN.
chuyện ngắn

của ĐỨC SỰ

✿ THƠ CỦA HIỀN LƯƠNG
NGÔ THẾ HOAN
HOÀNG NGUYỄN, VIÊN
LĂNG.

✿ CÙNG NHỮNG MỤC
THƯỜNG XUYÊN



HÌNH BÌA

CÔ NGỌC HOA

Ảnh của bạn Phạm Vĩnh



CL
TRUNG

★ NHIẾP ẢNH ★



THẾ NÀO LÀ MỘT TẤM ẢNH ĐẸP?

THẾ NÀO là một tấm ảnh đẹp? Định nghĩa cũng như tìm phương pháp để thấy được cái đẹp trong ảnh, đây là vấn đề làm cho nhiều người kể cả các nghệ sĩ nhiếp ảnh lâm lúc phải bủ đầu.

Vì cái đẹp trong ảnh còn có khác chi cái hay trong thơ, nhiều khi cảm thấy mà không sao nói ra được. Ngồi mà phân tích, mổ xẻ đôi lúc còn làm hại cho sự rung động của tâm hồn do ảnh và thơ tạo nên.

Tuy nhiên chúng ta phải nhận rằng cũng như thơ có niêm luật, vần điệu, ảnh cũng có đường lối ánh sáng, cách thức bố cục. Thấu đáo được đủ, áp dụng được đúng, người làm thơ, người chụp ảnh đã lên tới bậc «Thơ Thơ» «Ông nhiếp ảnh» rồi; chỉ còn cần có nhiều tài năng và một sự chân thành tuyệt đối để trở nên một thi sĩ hay một nghệ sĩ nhiếp ảnh. Đồng thời muốn thưởng thức được cái hay của thơ cái đẹp của ảnh, chúng ta cũng phải có một căn bản, mà tối thiểu là hiểu những định luật cấu tạo ra nó.

Vậy định luật cấu tạo ra một tấm ảnh đẹp ra sao? — Xin thưa, tấm ảnh nào cũng có hai phần: bố cục thế nào, ánh sáng ra sao, kỹ thuật của tác giả đến đâu... gồm lại là phần «xác» và một phần nữa là phần «hồn», tức là ý nghĩa của nó; vì phần này mà có thể thấy được tâm hồn nghệ sĩ và trình độ nghệ thuật cao thấp đến đâu?

A — Phần xác của ảnh

1) KỸ THUẬT. — Ảnh phải rõ nét là lẽ dĩ nhiên rồi, ảnh còn phải được làm đúng, trắng ra trắng, đen ra đen, nhưng không phải cái trắng toát một mảng hay cái đen xít một khối, mà phải là thứ đen trắng vẫn còn thấy hình của cảnh vật ở trong «Hắc Bạch» (contraste) quá, dịu (doux) quá. «Ảnh nước đưa», đây là những danh từ chúng ta thường thấy dùng, những «tên cúng cơm» của ảnh làm không đúng, hoặc tại phim chụp non già, hoặc tại giấy chọn không hợp, hoặc tại phơi sáng, hiện ở thuốc nhiều quá hay chưa đủ.

Với kỹ thuật ngày nay được khoa học hóa, chúng ta đòi hỏi ở tấm ảnh đẹp một kỹ thuật hoàn toàn. Tấm phim làm đúng dù nhỏ, tới khi phóng đại vẫn không thấy rạn nứt; đen trắng phải phân biệt, màu sắc phải được tả đủ, khiến tới khi ngắm tấm ảnh, chúng ta thấy cảnh đó hiện ra thật trước mắt chúng ta cả chiều ngang lẫn bề giầy, cảnh vật như nổi, tay có thể mó được, chân có thể đi vào được.

2.) BỐ CỤC. — Bố cục là xếp đặt đề tài chính (người, đồ vật gì muốn phô diễn) và phụ cảnh thành đường lối ấn định; bố cục chéo góc, bố cục xoàng ốc bố cục song song..., và bố cục chỉ có rõ ràng khi sự liên lạc cũng cố mà thôi. Bức ảnh chụp bề nước, hai góc chéo nhau có hai hoa sen nở, như vậy chưa gọi được là ảnh có bố cục chéo góc; đợi khi ta thấy nhà nhiếp ảnh đưa xem tấm ảnh mới, vẫn chỗ ấy hoa ấy nhưng thêm dăm cái lá to nhỏ mọc nổi lên hai hoa, khi đó ta mới thấy có sự liên lạc, bố cục chéo góc lúc đó mới có.

Nhưng dù có đường lối rồi, có bố cục rõ ràng rồi, sự nhịp nhàng cân đối vẫn phải cần để cho bố cục đứng vững. Như tấm ảnh trên chúng ta vẫn thấy nó thiếu một cái gì!! Mặt nước phẳng lặng, mặt nước một màu trắng toát làm cho hai góc không có hoa lá trơ trẽn quá, nhạt nhẽo là khác. Giống như trang hoàng một căn phòng, không ai đi bầy cả bàn lẫn ghế, lẫn tủ áo tủ chè, treo cả tranh đề cả đèn ở hai góc còn bỏ trống hai góc; trên mặt ảnh những vệt sáng tối, chỗ sẫm nhiều sẫm ít phải được phân phối điều hòa để ảnh có thể đứng vững không bị lật nhào.

3.) ĐỀ TÀI CHÍNH VÀ PHỤ CẢNH. — Nhà nhiếp ảnh có thể trình bày trong tờ ảnh của mình một hay nhiều ý, và chọn đề thực hiện ý đó bằng một hay nhiều đề tài. Phần nhiều muốn được chú ý, đúc lại để đề bật lên, một đề tài là đủ; và đề tài chính hay được đặt ở điểm MẠNH bề ngang kẻ 2

đường song song chia 3 đoạn đều, ở bề dọc cũng thế, 4 đường kẻ gặp nhau ở bốn điểm, đều mang tên là điểm mạnh, points forts).

Tuy nhiên, đây không phải là một định luật. Đề tài được đặt ở điểm mạnh tức là chỗ người xem hay đưa tầm mắt đến trước nhất; nó còn được đặt ngay giữa tấm ảnh nếu tác giả muốn tả cái oai vệ của nó, hay bất cứ chỗ nào người xem cũng đề ý, miễn sao phụ cảnh giúp cho đề tài bật lên. Phần đề tài như ảnh định tả đồng quê bắt ngát thơ mộng lại sừng sững một cột giầy điện đen xì.

Giúp đề tài như ảnh ghi một bà nghèo, thì phụ cảnh là quần áo tả tơi, bà ngồi trước một túp lều

tranh vách đất, và cầm, dĩ nhiên không phải một cái ví dầm, mà là cái quạt nan đã rách. Người nào cảnh ấy, nhân vật nào hoàn cảnh ấy, như thế là hợp, là thuận. Còn có thể dùng trái ngược cho ý thêm mạnh, ví dụ ghi một chú bé bị gãy lang thang đi ăn xin trong giữa đám giai nhân công tử dập diu để làm bật ra cái nghèo túng, thiếu thốn khốn khổ của gã.

Bằng cách nào mặc lòng phụ cảnh chỉ được đó vai phụ, mà là vai phụ đắc lực không sao sỏ bỏ đi được mà thêm vào cũng chẳng xong, đều có hại cho toàn thể. Đề tài chính thì bật lên, càng mạnh bao nhiêu càng khiến người xem chú ý bấy nhiêu, càng sâu sắc bao nhiêu càng giữ được con mắt nhìn lâu bấy nhiêu và càng đi sâu vào tâm óc bấy nhiêu. Cho nên nhà nhiếp ảnh thường chụp đề tài chính rõ nét còn phụ ảnh cho mờ đi, đề tài chính được trình bày to, còn phụ ảnh nhỏ bé, ánh sáng mạnh ở chính mà nhẹ ở phụ.

Phụ liên lạc dẫn mắt lần lần tới chính khi đến đây thì không có đường cong nét thẳng nào kéo sự đề ý của người thưởng thức ra nơi khác. Chính và phụ đều liên lạc mật thiết làm thành một khối duy nhất bất di bất dịch. khi đó tác giả đã tới thành

(Xem tiếp trang 33)



PHEN NÀY CÓ LẼ GÀ ĂN... KIM CƯƠNG

Cụ Tú Xương chỉ vì thấy người ta chúc Tết nhau giàu bạc triệu bạc tỷ mà thốt ra : «Phen này ắt hẳn gà ăn bạc». Chưa biết khi nào thì gà sẽ ăn bạc, song Bá Đường tôi lo có ngày kia gà sẽ ăn... kim cương (hột xoàn) là khác nữa.

Một ông bác học Hòa lan vừa chế tạo ra kim cương và ông cổ động nên có cuộc cộng tác quốc tế về mặt kỹ thuật, các nước sẽ đem hết máy móc trong phòng thí nghiệm của nhau mà chung lưng đấu cật, hầu chế ra nhiều hột xoàn hơn tạo.

Lúc này chưa đến đổi kim cương sẽ bán kilô như kiều đồng hồ đeo tay của Nhật bốn hồi trước đem bán phá giá trên thị trường thế giới. Song các bà quý phái vẫn làm cái nghề nhân hạ «buôn bán hột xoàn» tránh sao khỏi lo có ngày «bề nổi gạo» — à quên: «bề tù sắt» — nếu các ông bác học nguyên tử bỗng nhiên tìm ra chất cặn bã gì của nguyên tử để chế tạo kim cương như thể ba Tàu Chợ lớn làm xà bông 75 phần dầu.

Khi đó, cả thế giới của hột xoàn sẽ sụp đổ cái một. Người ta còn quý hột xoàn vì nó hiếm. Người ta tặng cho nó những đức tánh cao quý và đề quyết rằng đeo cà rá hột xoàn trừ được phong. (Để thường nhà nghèo không có kim cương đều bị phong thấp hết đấy?) Nhưng nếu ngày kia kỹ nghệ sản xuất được hột xoàn hết sức nhiều thì hột xoàn chẳng khác nào có thiếu nữ «xưa sao phong gấm rủ là, giờ sao tan tác như hoa giữa đường...» Ai mà còn tụng tiu chiều chuộng nó, nưng nó như nưng trứng, hững nó như hững hoa nữa.

Tòa án Saigon cũng khỏi phải nhọc lòng xử mấy bà tai to mặt bự can tội nuốt trọn đôi bông hột xoàn của người ta gởi bán. Bọn «găng tơ» Âu Mỹ cũng sẽ hết diễn những tuồng ăn cướp các tiệm kim hoàn như các báo thường đăng tin từ trước tới giờ. Đời sẽ đạo đức hơn, nếu hột xoàn không còn ngự trị thế giới kim tiền.

Bá Đường tôi sực nhớ câu chuyện một nhà thám hiểm kia đi trên bãi sa mạc khát nước muốn chết. Thấy ở đằng xa một vật gì lóng lánh, anh mừng thầm tưởng là giọt nước sẽ giúp anh đỡ khát lòng. Cố gắng đi tới nơi thì than ôi, vật lóng lánh không phải giọt nước mà lại là hột kim cương. Anh không thèm lượm nó vì nó không có giá trị bằng một giọt nước.

Nếu có phép thần tiên gì làm cho sắt biến mất hết trên địa cầu, khi đó sắt sẽ quý và mắc chẳng kém gì kim cương. Các bà các cô son trẻ tài hoa sẽ đeo tròn ten vòng sắt ở cổ, ở tai, như mọi Phi châu vậy.

Dương Bá Đường —



PHÁP NGỮ VÀ HỌC SINH VIỆT NAM

Từ mấy năm nay, qua các giai đoạn biến chuyển của thời cuộc, chương trình giáo dục áp dụng tại các học đường nước nhà đã tùy theo đó mà thay đổi.

Trước năm 1945, dưới thời Pháp thuộc, tất cả các trường trung và tiểu học đều lấy tiếng Pháp làm tiếng chính để giảng dạy tất cả môn học.

Ngoài những trường Pháp thuần túy, do người Pháp sáng lập và cai quản như những trường Albert Sarraut, Chasse Loüp Laubat, Yersin, những

★ của HUY TRÂM ★

trường « Trung học Việt Nam » chịu tiếng là trường Bảo hộ (Lycée du Protectorat) trường Petrus Ký trường « Quốc học » vẫn phải lấy tiếng Pháp để giảng dạy, học sinh phải học chữ Pháp ráo riết, so với những trường Pháp không thua kém mấy.

Thời ấy là thời « oanh liệt » của tiếng Pháp.

Sau ngày chính phủ Trần Trọng Kim thành lập, cho đến bây giờ, qua nhiều nội các kế tiếp, chữ Pháp đã phải nhiều phen lên xuống. Dưới thời Nhật chiếm đóng, chữ Pháp không được tôn trọng như trước mà phải nhường chỗ cho Tiếng Việt đang lúc quật cường. Dưới chính thể « Dân chủ Cộng hòa » trong hai năm đầu, chữ Pháp bị quên lãng, hầu như bị bãi bỏ theo quan niệm thông thường: không học tiếng ngoại xâm.

Mãi sau này, khi chính quyền quốc gia được tái lập, chữ Pháp có thời được giảng dạy nhiều, thời giảng dạy ít. Nhưng rốt cuộc ngày nay nó được coi là một sinh ngữ đáng học, giữ địa vị trung bình, được giảng dạy có giới hạn, một tuần lễ tám giờ tại các lớp Trung học trường Việt Nam. Tuy thế, bên cạnh những trường Trung học Việt Nam, mà tiếng Pháp chỉ đóng vai trò sinh ngữ phụ thuộc, những trường Trung học Pháp vẫn giảng dạy toàn bằng tiếng Pháp.

Do đó, một số phụ huynh học sinh và một số trí thức trót thuộc vào thể hệ cũ, lấy làm bức bối, cho các con em vào trường Pháp học, lấy cớ rằng

những trường Việt Nam dạy ít chữ Pháp, thành thử học sinh đã tới bậc Trung học mà vẫn kém tiếng Pháp. Cũng từ đó mà phát sanh việc phân biệt hơn thua giữa các học sinh trường Việt và học sinh trường Pháp. Có người nói rằng, học sinh các trường Việt Nam học tới năm thứ ba, thứ tư, mà đọc báo Pháp chưa xong, còn học sinh các ban tú tài thì nói chưa nổi một câu, viết chưa gọn. Họ định

giả trị mỗi học sinh qua năng lực chữ Pháp, thành ra học sinh các trường Việt phải chịu thua kém. Đối với những óc hẹp hòi và lầm lẫn như thế, chúng tôi không nói làm gì. Chúng tôi chỉ thấy rằng việc phân biệt học sinh trường Việt non kém Pháp vẫn là một điều bất công.

Những học sinh Việt Nam dù học ở bậc nào, nếu có kém tiếng Pháp, lỗi ấy không phải do họ, mà do chương trình. Họ học chữ Pháp một tuần có tám giờ hoặc ít hơn thì làm sao giỏi được. Họ kém chữ Pháp cũng do ý muốn của bộ Quốc Gia Giáo dục, không thể đặt chữ Pháp lên một địa vị quan trọng hơn chữ Việt.

Mà sự thua kém ấy họ biết nhưng không làm sao chống đỡ nổi. Nếu đứng trước một người Pháp mà họ có vẻ « kém cỏi » phải ngậm miệng đứng im đó không phải là một điều đáng hổ thẹn, chẳng qua chỉ là một sự không tránh khỏi.

Nghĩ rộng ra, nếu họ theo học tại các trường Việt mà phải học nhiều tiếng Pháp như trường Pháp, nghĩa là « nhồi sọ chữ Mầu Quốc » thì các trường do chính phủ mở ra sẽ mất tính cách học đường một nước độc lập, và như thế khác gì trở lại chế độ hồi Pháp thuộc.

Ngày nay, nước nhà độc lập. Đã có một số học sinh theo học các trường Pháp, mà miệt chữ Pháp thì ít phải có một số theo học trường Việt, học nhiều Quốc văn, nên cao tính thần dân tộc, trọng tiếng mẹ đẻ. Chúng ta nên xem đó là một việc đáng mừng. Mừng vì Quốc văn có cơ phát triển, mà Quốc văn, thứ tiếng rường cột,

một khi hùng mạnh, phong phú, thì nhiều vấn đề liên quan tới văn hóa được giải quyết.

Ngay ở bên Pháp, học sinh Pháp chọn tiếng Đức, tiếng Ý làm sinh ngữ, đâu có lấy làm hổ thẹn, bức tức vì nói tiếng nước ngoài chưa thành thạo.

Trong lúc các học sinh trường Việt chịu tiếng Pháp vì số giờ Pháp vẫn chỉ có hạn, họ được học nhiều Quốc văn, làm xúc tiến Quốc văn; họ là những người gây dựng lại cơ đồ tiếng Việt, làm cho Việt ngữ được phong phú.

Học sinh Việt Nam, sống trên giải đất Việt Nam tự do mà học trường Việt, thầy Việt, yêu mến tiếng mẹ đẻ đó là một vinh dự. Họ kém Pháp ngữ thì chỉ bất tiện trong việc giao thiệp với người Pháp chứ chẳng có gì là hổ thẹn. Nếu có vài học sinh người Việt học trường Pháp, không biết núi Tản nằm đâu, Việt Nam lập quốc hồi nào, hay Lao Bảo là gì, nếu họ xem báo chưa tường, hiểu « văn đề » ra « văn đáp », làm « lao động » ra « cồ động » thì có đáng buồn không?

Chúng tôi không hề có ý định đả kích các học sinh theo học trường Pháp, mà chỉ thăm mong rằng những người nào từ trước tới giờ vì quá « yêu chuộng » tiếng Pháp đã nở khinh rẻ trường Việt, nên bình tĩnh suy nghĩ để nhận chân giá trị một trường trung học Việt Nam.

Bây giờ là không còn là lúc định giá trị con người qua một sinh ngữ nào. Việc học ngày nay không nhằm mục đích « tôi đòi cầu lợi ». Việc học phải được quan niệm một cách thiết thực và rộng rãi hơn.

HUY TRÂM

(Nguyễn hồng Nhuận Tam)

ỦY BAN CẤP TỈNH ĐỒNG BÀO QUẢNG NGÃI Ở SÀI GÒN THÔNG CÁO

ỦY BAN CẤP TỈNH ĐỒNG BÀO QUẢNG NGÃI trân trọng báo tin cùng toàn thể như sau:

I. Ủy ban đã được phép chính thức hoạt động trên toàn Nam Việt, theo Nghị định số 802/H.C.S.V. ngày 4-4-55 của Tòa Đại Biện Chánh Phủ tại Nam Việt.

II. Kể từ nay, các Anh, Chị, Em muốn liên lạc hỏi han điều gì thuộc về Ủy Ban thì cứ trực tiếp về 2 địa chỉ dưới đây:

1) Ở Bút Trà số 30, Đại Tá Grimaud (trên lầu) Sài Gòn
2) Ở Trần Bút Sơn số 117, Đại lộ Gallieni, Sài Gòn.

Sài Gòn, ngày 4 tháng 4 d.l. năm 1955

Thay mặt U.B.C.T.Đ.B.Q.N.,

Trưởng ban.

PHAN QUANG BÔNG

ĐỜI MỚI số 163

THỬ XÉT ĐỊA VỊ PHỤ NỮ QUA CÁC THỜI ĐẠI

Về địa vị và quyền lợi, người đàn bà bây giờ đối với các thời đại trước đã tiến một bước khá xa, từ chỗ bị khinh rẻ, áp bức, vượt lên chỗ bình quyền về đủ phương diện luật pháp, kinh tế, giáo dục. Địa vị quyền lợi của phụ nữ được khả quan như vậy là do cuộc tranh đấu bền bỉ qua bao thế kỷ.

Để hiểu rõ lịch trình tranh đấu của phụ nữ qua các thời đại, thử lần lượt xét từ thời xã hội cộng sản nguyên thủy hoặc tối cổ, đến thời xã hội phong kiến trung cổ, qua thời xã hội tư bản cận kim và sau cùng thời xã hội dân chủ hiện kim.

Thời xã hội cộng sản nguyên thủy hoặc tối cổ.

Thời kỳ này, con người còn dã man, ăn lông ở lỗ, chưa có quần áo che thân, khí giới tự vệ. Đối với thiên nhiên, muôn loài, họ chỉ là vật yếu hèn không đủ mưu sức chống chọi; bởi vậy họ phải sống tập đoàn, để nương tựa, bảo vệ lẫn nhau. Trong xã hội tập đoàn này, trai gái được tự do giao thiệp, lấy nhau, chung đụng. Trái lại người tập đoàn này không được đi lại với tập đoàn khác.

Về sinh hoạt, người đàn ông khỏe mạnh hơn, ưa đi xa, mạo hiểm, săn bắn để kiếm ăn. Người đàn bà yếu đuối ở nhà phải tự túc. Dần dần, theo thời gian, đời sống họ tiến hóa hơn, biết trồng trọt lấy thực phẩm. Tự đây đời sống nông nghiệp bắt đầu khởi phát, đồng thời nền kinh tế được tổ chức. Ảnh hưởng của sự thay đổi này, đời sống tập đoàn tan rã, gia đình thành hình; kết quả sự giao thiệp giữa trai gái bị ngăn cấm; chế độ mẫu hệ được thành lập.

Theo chế độ này tất cả quyền hạn ở trong tay người đàn bà, con đẻ ra thuộc họ mẹ. Như vậy, ở xã hội nguyên thủy, người đàn bà đã có một địa vị cao quý, quyền hạn rộng lớn. Nhưng đời sống con người càng ngày càng tiến hóa mạnh, nhu cầu càng phức tạp. Để tự túc trong gia đình, người đàn ông phải cày cấy mọi việc từ săn bắn, canh nông, chài lưới đến chăn nuôi súc vật; dần dần

người đàn ông lấn áp cả đàn bà trong mọi việc, người đàn bà chỉ còn việc trông nhà, nuôi con cái, làm việc vặt.

Đề thích hợp với hoàn cảnh mới, chế độ mẫu hệ bị phế bỏ và chế độ phụ hệ lên thay thế. Theo chế độ này, quyền hạn lại thuộc người đàn ông, con cái đẻ ra theo họ cha. Như thế, địa vị người đàn bà từ đây bắt đầu xuống và quyền lợi bị thu hẹp dần.

Sau khi chế độ phụ hệ thành hình, sự phân công, phân quyền, đã rõ rệt, mọi cá nhân phải có bổn phận xuất toàn năng làm tròn nhiệm vụ của mình. Nhờ đó, sinh kế được dễ dàng, nông nghiệp thịnh vượng.

Mọi người bắt đầu có tài sản tư hữu; trong xã hội có kẻ giàu người nghèo, sinh ra sự tranh giành, lấn áp nhau, sau cùng các hàng hiệp sĩ, để vương có uy thế hùng mạnh chiếm cứ từng vùng chia nhau cai trị, phân quyền, xã hội cộng sản nguyên thủy tiến đến xã hội phong kiến và trong xã hội này địa vị quyền lợi người đàn bà rất đen tối.

Thời xã hội phong kiến trung cổ

Thời kỳ này, cơ sở kinh tế được tổ chức chu đáo; đồng thời sự giáo dục trong gia đình ngoài xã hội được quy định rõ. Cũng trong thời kỳ này, tôn giáo các nơi xuất hiện. Ở Đông phương người ta thờ cúng tổ tiên và theo đạo này, việc tế tự thuộc quyền người đàn ông. Còn phần người đàn bà không được dự một tí quyền gì.

Đến đây, người đàn bà đã bị khinh rẻ, bị áp bức. Ở gia đình, người con gái, chỉ là những đứa con thừa, không được hưởng di sản của gia tộc. Lớn lên lấy chồng, phải về nhà chồng, không được phép ở nhà mình. Cha mẹ coi con gái như « con người ta ».

Về nhà chồng, bổn phận trước tiên là phải đẻ con để nối dõi tông đường, nếu không người vợ sẽ bị hạ đẳng, khinh rẻ và người chồng tự quyền lấy vợ khác. Vì vậy có chế độ đa thê. Trong chế độ này, người đàn bà mất

quyền tự chủ, giá trị thấp kém.

Như thế tình vợ chồng còn đầu là thiêng liêng đầm ấm nữa; vợ coi chồng như ông chủ, phải sợ sệt, khép nép; trái lại chồng coi vợ chẳng khác gì đứa ti nữ, có quyền quở trách, áp bức. Muốn được tiếng khen của nhà chồng, hoặc của công chúng, người đàn bà phải tận lực ra hầu hạ chồng con, gánh vác mọi việc, nào nội trợ, nào đồng áng, suốt đêm hôm sớm đầu tắt mặt tối. Trong khi đó người đàn ông vẫn ung dung nhàn rỗi, tiêu khiển thảnh thơi khi chén rượu khi cuộc cờ khi ngâm vịnh.

Thật là tội nghiệp người đàn bà! Nhưng đó cũng chưa khó bằng cái nạn phải lấy chồng ít tuổi vì tục tảo hôn hủ bại. Nhiều người chồng chỉ bé bằng em út vợ, vất vả chưa sạch, tối đi ngủ còn phải cồng ra rửa chân. Như thế còn lấy ai là người tri kỷ.

Nhục nhả hơn nữa là đối với nhà chồng, người vợ chỉ là những dây tơ ở dài hạn không công. Độc tài hơn nữa, nếu chồng mất đi, người vợ phải thủ tiết, không được quyền « đi bước nữa », dù còn xuân xanh...

Trong thời kỳ này, người vợ phải thuộc quyền đưa con trai, theo trong đạo « Tam Tông » là: « tại gia tông phụ, xuất giá tông phu, phu tử tông tử ». Nếu không có con trai, thì thuộc quyền nhà chồng và tài sản tư hữu đều do nhà chồng định đoạt. Tóm lại, ta thấy địa vị, quyền lợi người đàn bà ở thời này rất đen tối.

Chẳng riêng gì phương Đông mà cả phương Tây cũng vậy. Như ở Ai cập, Hy Lạp, La Mã là những nơi sớm văn minh, đáng lẽ xã hội phải tiến, nhân quyền được tôn trọng, thế mà địa vị và quyền lợi người đàn bà ở đây cũng chẳng hơn gì.

Người ta cũng bắt buộc người đàn bà phải lệ thuộc mọi người đàn ông, thì lại có quyền rất lớn, đến nỗi trước khi chết, có quyền tìm người chồng khác cho vợ để thay quyền mình. Ở La Mã người đàn bà không được ra tòa án kiện tụng, nếu xảy ra việc gì, đã có chồng xét xử: người chồng tựa như vị chánh án. nếu có tội, người vợ không được khiêu nại, phải im lặng mà chịu đựng.

(còn nữa)



TRANG 11

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu
Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên
(XI)

Những đường giây thẳng đứng của
các ngành chuyên nghiệp

Để vạch đường thẳng đứng, người
ta có thể theo dõi một sản phẩm
đương chuyển dịch, biến đổi qua
mọi giai tầng kinh tế và thích ứng
với một hay nhiều giai tầng thương
mại để sau cùng đem tiêu thụ ở trong
nước hay xuất cảng sang nước ngoài.

Thí dụ đường thẳng đứng: Ngành
trồng lúa và các hoạt động liên tiếp

A. — LUỒNG LÊN

CẤP BẬC ĐƠN VỊ ĐỊA PHƯƠNG

— Ruộng: công việc tư bỏ — khai
thác gia đình — tự động tiêu thụ.
— Thủ công (nếu có): đập lúa, xay
lúa, cối xay bột, dụng cụ, sửa chữa
nông cụ v.v...

CẤP BẬC ĐƠN VỊ KINH TẾ:

— Tích trữ và kho (thóc gạo xay
rơm).

— Phân trộn, phân chế bằng cặn
bã hoa màu và các chất xay đập (hơi
phân).

— Xưởng chế lục tổ điệp.

— Xưởng chế furfuroi

— Nhà máy chế bột giấy ở rơm rạ.

CẤP BẬC PHÂN

— Tích trữ và kho tiêu thụ trong
phạm vi phân.

— Tập trung lưu hành các quỹ địa
phương dùng cho ngành trồng lúa.

— Cơ quan huấn luyện chuyên môn
cho các hoạt động nông sản.

— Xưởng chế nông cụ.

— Xưởng chế bao đựng thóc gạo.

CẤP BẬC QUỐC GIA:

— Xây dựng tại thượng cảng để tích
trữ, chuyển vận thóc gạo xuất cảng.

— Nhà máy giấy, các nhà máy tương
tự để chế hóa bột giấy ở rơm chế rạ.

B. — LUỒNG XUỐNG

CẤP BẬC QUỐC GIA:

— Xây dựng tại thượng cảng để
tiếp nhận và phân phối hàng nhập
cảng dùng trong việc trồng lúa gạo:

phân bón, máy móc, v.v...

— Cơ quan ngân hàng để cấp vốn
cho ngành trồng lúa gạo và các
ngành hoạt động phụ.

— Cơ quan nghiên cứu thị trường
gạo trên thế giới và định hướng các
màu vật cây trồng v.v...

Lược kê các đường giây
thẳng đứng khác

— Miã

— Sợi dệt: gai, dừa dại, đay, v.v...

— Cây thuốc.

— Sản phẩm chăn nuôi.

— Cam, chanh, các trái xanh.

— Củi, gỗ, v.v...

Nên ghi nhớ rằng, lần lần tiến tới
cấp bậc quốc gia mỗi đường giây đứng
thẳng của một ngành chuyên nghiệp
được tăng cường bằng sự kiện hợp và
phối hợp của tất cả khu vực và đơn
vị kinh tế hoạt động cho ngành chuyên
nghiệp ấy.

Những đường giây nằm ngang của
các hoạt động liên lạc

Hoạt động kinh tế liên lạc là những
ngành sản xuất hay cơ quan không
dành riêng cho một ngành chuyên
nghiệp nào, vì những ngành sản xuất
và những cơ quan ấy đều được phân
đoạn hay chia sẻ cho các ngành hoạt
động có những mục tiêu và tính chất
khác nhau.

Thí dụ đường giây nằm ngang:
Sản xuất và trang bị điện lực

TẦNG LỚP ĐƠN VỊ ĐỊA PHƯƠNG:

— Máy dùng sức gió — máy phát
điện lực — Bán thuế-bín chạy ở các
sông.

— Trang bị gia đình.

TẦNG LỚP ĐƠN VỊ KINH TẾ:

— Nhà máy phát điện dùng máy
diesel

— Tuốc bin ở sông với các đập

— đường chuyển vận dùng điện lực.

— trang bị các xã thôn.

TẦNG LỚP KHU VỰC PHÂN:

— Nhà máy dùng nhiệt độ nhà máy

điện dùng sức nước.

— Truyền điện lực đi xa.

— Trang bị về điện khí các kỹ nghệ
— Xưởng chế dụng cụ gia đình và
máy vô tuyến điện.

ĐỊA BÀN QUỐC GIA:

— Nghiên cứu vấn đề trang bị lãnh
thổ về điện lực.

— Cơ quan tài chánh dùng vào việc
cấp vốn dài hạn để sản xuất điện lực
dùng vào việc cấp vốn theo hạn trung
bình để trang bị các nhà máy, các xi
nhiệt nông sản và các nhà ở thôn
quê.

— Nhập cảng và phân phối vật liệu
các nhà máy điện lực và các máy
trang bị.

Lược kê các đường giây nằm
ngang khác

— Kỹ nghệ hóa học căn bản: sản
xuất hay nhập cảng các vật liệu —
chế hóa phân bón và chất nổ nông
sản, phẩm, v.v...

— Kỹ nghệ chế hóa sợi dệt dùng
trong các ngành hoạt động (lâm bao,
tết giây, dệt vải lụa).

— Kỹ nghệ chuyên chở đường bộ
v.v...

Vấn đề gắn chặt các trụ kinh tế tại
những nơi gặp gỡ của các đường
giây chuyên nghiệp.

Trong những công cuộc xây dựng
quan trọng về bất động sản, một khi
đặt xong sườn cốt bằng sắt, người ta
đổ bê tông để cho sườn cốt thêm vững
vàng.

Trong sườn cốt kinh tế, những nơi
gặp gỡ của các đường giây chuyên
nghiệp sẽ ấn định việc xử dụng
những cơ quan có nhiệm vụ củng cố
cốt nền kinh tế.

Những cơ quan củng cố ấy gồm có
hai thứ:

— Trước tiên là những cơ quan có
tác dụng trực tiếp và tức thời vào
các hoạt động chuyên nghiệp (quĩ
nông phổ, cơ quan có tính cách ngân
hàng tùy các tầng lớp chẳng hạn).

— Thứ đến những cơ quan có liên
hệ đến cá nhân (thí dụ: các trung tâm
huấn luyện chuyên nghiệp (thợ và cấp
bậc chỉ huy), tổ chức liên đoàn, trung
tâm vệ sinh xã hội, v.v...

*

Để duy trì thể quân binh trong xã
hội Việt Nam, cần phải luôn luôn đề
ý đừng phân tách các phương pháp
kỹ thuật ra khỏi mọi giá trị con người.
Do đó chúng ta sẽ có dịp đề cập
mấy vấn đề về tổ chức huấn luyện
các nhà sản xuất và các nhân viên
giúp việc trong ngành sản xuất.

(Còn tiếp)

ĐỜI MỚI số 163

TRANG 18



HÃY SỐNG LẠI

« Resurrexit : Ngài đã sống lại »

(Theo Phúc-âm : Marc D. 16)

ĐỀ ĐÓN LỄ PHỤC SINH (PÂQUES) — H.L.

« **NGÀI ĐÃ SỐNG LẠI** » vì ngài là Chúa
Nhưng cũng còn biết bao đáng nhân tài
Lạy Chúa tôi, hôm nay Ngày của Chúa
Xin mở mắt những người chết sau đây :

Hãy sống lại, những con người chết sớm
Chết đang khi vun vén một mùa xanh
Hãy sống lại : muôn cây đã tươi thắm
Hoa đây thì giữa thế hệ tân sinh.

Hãy sống lại, những con người chết đói
Chết giơng tay gieo mộng lúa vàng vang
Hãy sống lại : ruộng nhà vừa chín tới
Tiếng hò kêu : « Mùa gặt » giữa dân làng.

Hãy sống lại, những con người chết khát
Chết để vùi những mạch nước bùn nhơ
Hãy sống lại : giếng sông thương man mác
Thất nghiệp rồi, « mẹ » bán nước ngồi chờ.

Hãy sống lại, những con người chết rét
Vì nghèo nàn không mảnh áo che xương
Hãy sống lại : tắm tơi dương lên mướt
Chiếc áo đời ta dệt sợi yêu đương.

Hãy sống lại, những con người chết ngột
Vì vầy vùng tìm không khí Tự Do
Hãy sống lại : bầu trời xanh cao vút
Đàn chim non tung cánh lướt ao tù

Hãy sống lại, những con người chết đuối
Vì muốn xua cơn sóng gió lỗi thời
Hãy sống lại : thuyền ta ta cầm lái
Ta chống chèo theo ngọn nước trôi xuôi.

Hãy sống lại, những con người chết tức
Chết cần rang vì không dám hở môi
Hãy sống lại : lòng lương dân chân thật
Là lòng Trời : Ta cứ nói, hân hoan.

Hãy sống lại, những con người chết tiết
Chết mồ côi không một kẻ khóc than
Hãy an sống : lòng tôi còn mến tiếc
Tuy không thân mà cũng giống da vàng.

Thôi đừng chết, những con người chết diếng
Chết vì nghe tin sét đánh què hương
Hãy an sống : Trời đâu nghe lỗ miệng
Của hạng người thời khói lửa tang thương.

Thôi đừng chết, những con người chết hụt
Vì thất kinh sợ lang sói rập rình
Hãy an sống : Anh, Em không nạnh vuốt
Con một nhà cùng máu đỏ tóc xanh.

Chết thì chết, những con người chết thúi,
Sống làm chi cho nhớ nhớp của nhà;
Ai đã chết thơm tho, xin sống lại:
Mùa PHỤC SINH, vang khúc KHẢI HOÀN CA.

HIỀN LƯƠNG
(Đà Nẵng)

SÀI GÒN ƠI !

(Kỷ niệm lần đầu tiên vào Sài Gòn)
THÂN ÁI TẶNG H.N.

SÀI GÒN ƠI !

Nao nước tự lâu rồi

Giờ có dịp, ta vào thăm người nhé !...

Đây, kính thành hoa lệ

Đứng vươn mình ngạo nghễ dưới trời Nam

Vui gì đâu khi Đất, Nước đều tàn

Và nhân loại lầm than, khổn khổ

Sài Gòn !

Nghe vút tai !

Nhìn đẹp mắt !

Lửa dăm cuồng rùng rục khắp nơi...

Vết nụ cười chua xót nở trên môi

Ta muốn hỏi

Sài Gòn ƠI !

Huy hoàng chi lắm thế ?

Giờ hãy lắng nghe đây

Nỗi niềm ta kẻ lẻ

Chớ ơ thờ, phung phí cả ngày xanh

Có vui gì khi Nam, Bắc phân tranh,

Giòng sông Hài đang quận mình rên xiết

Sài Gòn ƠI !

Hãy tự miền Trung thân gầy eo lá

Lìa quê hương, xứ sở

Đất dàu nhau bỏ ngõ đến nơi này

Dẫu không nhờ người xót mướn, thương vay

Họ vẫn cảm thấy lòng cay đắng lắm !

Thế thì, Sài Gòn ƠI !

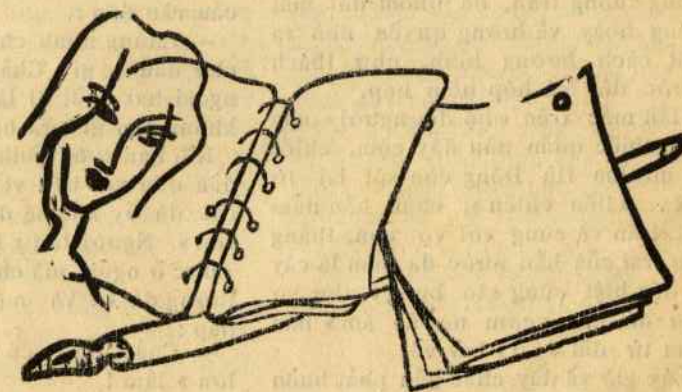
Thôi ! Bấy nhiêu lời tha thiết.

Chắp đôi vầng tâm huyết dệt thành thơ

Sài Gòn ƠI ! Chớ có ơ thờ

Và đừng có bao giờ quên nhé !

NGÔ THỂ HOAN (Đà Nẵng)



ĐỜI MỚI số 163

TRANG 19

Thuyền Văn Nghệ

LÁ THƯ XVIII
của ANH THI mến gửi

Bạn Tân Thành, Tân Đề Li (Ấn Độ)

KHÔNG NGỜ ở tận chốn xa xôi mà lại có người quan tâm đến tiền đồ nước tôi như các bạn. Đây không có phải là lời ca ngợi lẫn nhau, mà đích là lời biểu đồng tình của những « kẻ ở nhà ». Thực vậy, chúng tôi ở bên này xin hoàn toàn hoan nghênh ý kiến của các chị đề nghị về việc gây VỐN VĂN NGHỆ cho từng lớp học sinh của thể hệ mới. Ý kiến của các chị là xác đáng.

Phải đây « thanh niên nam nữ nước mình bấy lâu nay sờ dĩ mất gốc, văn nghệ sĩ sờ dĩ dễ cạn nguồn sáng tác, một phần lớn há không phải là chúng ta đã không được hấp thụ cả một kho tàng di sản văn hóa, quý giá vô ngần xúc tích vô hạn, xưa và nay vẫn tiềm tàng ở trong biết bao nhiêu áng văn câu truyện cổ của Ấn Độ và của Trung Hoa ? »

Quả có là như vậy.

Đa số nhân dân và, hỡi ơi ! cả đa số văn nghệ sĩ nữa, đều mù tịt không biết qua một lý một tý gì về nền cổ học Đông phương, thì phỏng còn sống làm sao được ra trò « con người Đông phương » nữa, chứ còn nói gì đến « sáng tác ra những tâm hồn Đông phương » ?

Hơn thế nữa, ngay đến bao nhiêu tinh hoa của đất nước, mà một số rất đông chúng ta cũng không hề « được » biết tới — vì không được học tới — thì còn gì là gốc là rễ mà đòi tìm ra hoa quả được dân tộc mình nữa ?

Cho nên, nỗi lòng các chị, chúng tôi xin cả tiếng kêu gọi những ai cảm vận mệnh quốc gia hãy mau mau cải thiện chương trình và lề lối giáo dục, làm sao cho thanh niên nhứt là thanh niên nào có khả năng văn nghệ được phép trau dồi

về nền văn hóa và văn nghệ Đông Phương, nếu không dậm dậm hơn thì ít ra cũng bằng phương tiện và thời khắc dành cho công việc đào luyện văn hóa và văn nghệ Tây Phương: Không có lý nào mà một « ông » tú, một « cô » cử Việt lại thuộc lòng hàng pho sử địa Tây Ban Nha, rồi ù ù cạc cạc về đời sống của dân Thái, dân Chăm, dân Hán, dân Nhật !

Riêng đối với giới Văn Nghệ thì lại càng cần phải có một căn bản văn hóa Đông phương ăm ắp hơn nữa — hơn các bậc đàn anh hiện tại vì sống giữa buổi giao thời nền kém cả các bậc lão thành Nho Gia lẫn các vị tân học Hy-La — có thể thì mới mong có một đời sống tâm linh đầy đủ cho nhân dân, và có được sáng tác phẩm sâu rộng cao siêu cho văn nghệ sĩ.

Nghĩ vậy, nên mong các chị ở bên này có sưu tầm tài liệu về nền văn hóa Ấn đi, rồi ghi chép lấy, gửi về đây phổ biến, cũng như chúng ta đã phổ biến nền Văn hóa Tây phương trong ngót thế kỷ nay.

Đa tạ và mong đợi

A. T.

Kỳ sau :

TÂM TÌNH VĂN NGHỆ



VÀ chúng tôi đã thấy được những gì ?

Hoài ơi ! Chính ngay cả Hoài nữa, Hoài đã thấy những gì ?

Hoài cũng như hai đứa chúng tôi, Hoài mới thấy có « tác phong » ty tiện của bè lũ Tỉnh ủy và Khu ủy vì đồ kỹ mà tìm đủ cách để « dây » cho kỹ được chúng tôi lên Trung Ương thôi, chứ Hoài chưa thấy... Hoài chưa thấy hết...

Này đây ! Hoài xem, vì cố giữ cho vẹn toàn sĩ khí của giai cấp chúng tôi mà tôi đã tự cắn nát cánh tay mình ra để chống lại sự ám ốp căm dỗ mỗi khi đêm trường canh vắng, trên con đường lên Việt Bắc, lỡ phải... đồng tịch đồng sàng với nhau. Ấy thế mà, tới Trung Ương, « họ » đã nhìn chúng tôi bằng cặp mắt soi mói « như thể lột trần người ta ra ấy thôi », giữa lúc họ bỏ bỏ hào quan niệm luyện ái mới... « nghĩa là cứ bữa đi : Vợ chồng không phải là « tư hữu » của nhau cơ mà ! »

Thì hai đứa tôi chỉ còn biết cười thầm, lấy yên lặng ra trả lời họ, và theo gương giáo hữu Cơ đốc mà lòng tự nhủ lòng : « Tin Đạo chứ tin thế nào được người... theo Đạo ? » Cho nên, mặc cho cái thiên hạ non nớt nông cạn kia tha hồ mà thĩa bửu mà chê bai, phê bình kiểm thảo, chúng tôi cương quyết chịu đựng tất cả — không phải vì hèn, mà chính là vì cầu tiến.

Mãi rồi cơn sóng gió cũng qua đi. Nghĩa là sau một thời gian Tổng Tấn Công chúng tôi, thì họ bắt chúng tôi mỗi người nhận một công tác khác hẳn nhau.

Dĩ nhiên là câu chuyện phục hưng Ca Kịch cổ điển, tuy là công đầu của nàng (và của cả Hoài nữa) rồi sau đó họ sẽ thực hiện đúng kế hoạch của nàng và của tôi đề lên, song trước hết là họ hãy xóa tuột đi đã — vì họ cho hai đứa tôi « vì cảm tình cá nhân với nhau » mà đưa ra « vụ » đó ! Dĩ nhiên là họ phải nàng sang Trung Hoa, gọi là luyện nghệ, nhưng kỳ thực là để... trước hết là xa tôi đi, và sau là để... tẩy não nàng.

Còn tôi thì... họ triệt để áp dụng chính sách « Nồi vơ thì vơ cầu Nôm, con gái nỏ mồm, về ở với cha » : họ « trả » tôi về Mao Chủ Tịch, lấy cớ là tôi người của Trung Cộng biệt phái về làm việc ở Việt Nam nay xét ra công tác chiến đấu ở Triều Tiên cần đến năng lực của tôi hơn thì, mãi mai chưa ! « Vì tinh thần tương trợ



quốc lễ », họ phó tôi về Tàu, mặc dầu tôi không có phải là đảng viên... « nỏ mồm »...

— Về thì về ! Nhưng trước khi về thì...

Ôc chống đối của tôi chồm lên một lần nữa để mà thêm một lần nữa vấp phải quyết nghị của Đảng : trong một cuộc hội nghị văn hóa, tôi đã nỗ lực trình bày quan điểm phóng khoáng về công cuộc phục hưng ca kịch cổ điển, duy trì ca kịch cải lương và xúc tiến ca kịch cải cách... tôi nói rất nhiều, tôi nói hết lời... song, thành kiến đã ăn quá sâu vào đầu óc mắc bệnh ảo tưởng quá hăng của các đ. c. Việt Cộng mất rồi, nên nhất nhất họ đều đồng thanh phản đối tôi.

Tôi chịu thua.

Trong khi cời giáp lai hàng, sống những ngày đen tối nhất đời chiến sĩ (tôi cạo phăng bộ ría Xít Ta Lin đi nhằm vào giây phút nào tâm ấy) buồn tẻ vô hạn, một buổi tối tôi đang bàng hoàng chuẩn bị hành lý để... về nước bạn thì thỉnh linh Nàng hiện lên : hỡi cụ Mác ơi ! lặn rừng hằng mấy chục cây số bằng ngựa thồ, Nàng đến cứu tôi để làm gì ?

Hoài thử đoán đi nào !

Thôi, chẳng đoán nổi đâu.

Đây, này...

(Anh hút mạnh một hơi thuốc ; ánh đèn lửa sáng ngời chiếu rọi tỏ cặp mắt đã xa vắng lại càng thêm xa vắng... Đóm lửa tàn dần theo đà câu chuyện mỗi giây một kẻ theo điệu trầm trầm, gần như một điệu trối trối của người quá vãng. Kể rằng :)

Nàng đến.

Đến để báo « tin mừng ».

Mừng là được đi du học.

Song mừng nhất là « em đã hoàn toàn giác ngộ về vị trí của người dân bả, riêng về quan niệm hôn nhân ».

Hoài ạ, đến đây cần phải dài giọng một chút, nghĩa là cần phải nói kỹ về

thân thể của nàng...

(Anh nghiêng đầu ghé nhìn về phía buồng ngủ. Tôi nhìn theo : qua tấm cửa kính dưới ánh đèn « chấp chớn = veilleuse », bóng Nàng hằn lên, khuôn mặt mờ mờ ngời ngời như hình ảnh Đức Mẹ Đau Khổ = Mater Dolorosa vậy).

Nàng vốn dòng dõi nhà quan. Để nàng lại làm thiếp. Do đó từ tấm bé nàng đã ghét cay ghét đắng chế độ quan liêu và chế độ đa thê. Nàng làm Cách Mạng là vì « lẽ » đó.

Thế rồi, sau năm năm hoạt động Đảng nàng mới « bùng con mắt dậy, thấy mình... lằm to ! »

Lắm vì đã tưởng Cách Mạng Tháng Tám vừa giải phóng nỗi dân tộc lại vừa giải phóng nỗi con người — nhất là con người đàn bà, — nhất là con người đàn bà nông thôn. Thì nàng đã tỉnh mộng : mỗi ngày tranh đấu là thêm một ngày dân tộc lao đầu vào vòng lệ thuộc ngoại bang (ngoại bang đó, thừa lại là ông Tàu !), mỗi ngày tranh đấu là thêm một ngày phụ nữ nông thôn biến mình thành lớp « nỏ lệ cái » (nỏ lệ xác thịt cho mấy ông thương binh, cho công tác tiếp vận ; nỏ lệ tinh thần cho mấy ông cán bộ Đảng : bỗng nhiên thấy chồng cũ của mình hóa ra lạc hậu, kém hẳn cán bộ Đảng về mọi mặt, nên thi nhau ly dị để tái giá với các đ. c. chính tông).

Riêng đối với nàng thì lại còn thấm thía hơn nữa là vì nàng vừa tới tuổi dậy thì vừa nhận rõ ra được hai định luật gang thép này :

Một là đời sống kinh tế nông nghiệp trói buộc người đàn bà vào mọi việc ruộng đồng bếp núc và nhất là vào việc... đẻ — đẻ ra « phương tiện sinh sản sống » tức là trẻ con càng nhiều bao nhiêu càng hay bấy nhiêu — do đó chế độ đa thê là một chế độ... than ôi ! hợp lý nhất cho xã hội nông

ngiệp ; phải thế Đảng càng hô hào giải phóng phụ nữ chừng nào thì phụ nữ càng hóa ra nỏ lệ thêm chừng nấy.

Hai là cơ thể — tức là về sinh lý — đàn bà chống gài hơn đàn ông, nhất là dưới chế độ kinh tế nông nghiệp, « phụ nữ lao lực như con vật vậy » thì không tài nào một người đàn bà « phục vụ » nổi một người đàn ông được : chỉ trong một thời gian rất ngắn thôi, người vợ đã « bể ra rồi », so với người chồng... thế thì tránh sao nội chế độ đa thê ? Ở Tây phương, tuy muốn tìm lối thoát để mình tự lựa mình bằng chế độ, được gọi là độc thê, song kỳ thực thì nếu không dẫn mình vào con đường ngang tắt là chế độ « nhân tình hờ » (chồng hai ba vợ, vợ hai ba chồng) thì lại sa vào con đường tắc hậu : chế độ mãi dâm, tức là chế độ... đa thê.

Công cộng... và công khai, lại còn tệ hơn chế độ đa thê chính thức của Đông phương gấp trăm lần nữa. Cho nên dù có đem toán học ra mà giải quyết theo lối Hoa Kỳ (tuổi người chồng đem chia đôi rồi cộng với con số 8 thì ra tuổi người vợ ; tỷ dụ : $40/2 = 20 + 8 = 28$) thì người vợ Việt Nam bao giờ rồi cũng... phải già hơn người chồng (trai 30 tuổi đang xoan, gái 30 tuổi đã loan về già).

Thế cho nên... Hoài ạ, Hoài nghe nguyên văn lời nàng « thuyết trình » với tôi, cái tôi hôm đó :

— ... Thế cho nên, trước khi ra đi, em thấy chúng ta cần phải giải quyết song phẳng với nhau cái câu chuyện mà dân thiên hạ tâm thường, ở cả Khu Bốn lẫn ở đây, họ vẫn xì xào to nhỏ cùng nhau : đó là « Vụ » anh và em. Họ đã nhờ to những gì ? Trước hết là họ buộc tội em say anh vì anh « cao cấp » ! thì... thặng qua đi em vì bấy giờ anh... bị hạ tầng xuống cấp xã, hơn nữa anh bị coi như bị khai trừ khỏi Đảng rồi. — (Còn tiếp).

Chân ảnh

MỘT CUỐN PHIM, MỘT BÀI HỌC...

Bài của NHẠC LANG

MẶC ĐẦU phải đương đầu với một loại phim kỳ lạ mới sang Việt Nam lần đầu tiên — loại phim nổi (mà cứ phảng lý lý!) — phim « *Tình Trong Thời Loạn* » vẫn thu hút được nhiều khán giả.

Tuy lời quảng cáo không bảo là phỏng theo « *La valse dans l'ombre* », nhưng khi xem ta vẫn phảng phất cảm tưởng xem « *La valse dans l'ombre* ». Nhưng là một « *La valse dans l'ombre* » có ý thức về nhiệm vụ lịch sử của mình. Ra về, tuy có buồn thật đấy, nhưng là cái buồn không đến nỗi... quá lãng mạn, quá buồn xuôi. Cũng lấy chiến tranh làm bối cảnh cho một mối tình tan vỡ « *Tình Trong Thời Loạn* » lại khéo lồng vào được sự sa đọa của một chủ nghĩa, sức mạnh quá trớn khốc của một chế độ...

Lời giáo đầu bảo Hoàng Sĩ là nạn nhân của chế độ đại gia đình. Không hẳn đúng. Có lẽ hăng Mỹ Văn muốn đánh đúng tâm lý dân tộc ta chăng? Chả hiểu. Chỉ biết là chế độ ấy bên Nhật, chả mấy khắt khe. Ép em mình (một cách rất cường đả né!) phải lấy vợ... đẹp thì kẻ cũng thú lạ. Người chị dâu đất Phú tang còn tốt hơn người chị dâu, thím dâu đất Việt xưa loạn loạn. Và cũng nhờ cái ép uống ấy mà Hoàng Sĩ mới gặp được Bích Thu. Như vậy oán trách mà làm gì?

Ừ, thì chuyện phim nào có nhấn mạnh điểm ấy. Thì hàng năm, trên 700.000 người chen chúc nhau, chờ đợi đến hàng giờ để được chúc mừng và chiêm ngưỡng Hoàng Sĩ trong có 6 phút đồng hồ, há chẳng chứng minh điều ấy?

Không, chế độ mà dân tộc Nhật ghét nhất, ghét đến dám bỏ lòng tự ái quốc gia sang một bên, mà lột trần sự thật ra không phải là chế độ trên. Người xem phim ghét thẳng « *Hùng hiên binh* » bao nhiêu thì người Nhật

ghét chế độ kết tinh trong người Hùng bấy nhiêu. Đó là chế độ quân phiệt, chế độ chẳng thêm đề ý đến phẩm cách con người, chế độ muốn máy móc hóa con người cho tuân theo đoàn thể (hay một nhóm độc tài?)

Chính chế độ này đã làm tan vỡ nước Nhật. Cả một cái gì bề ngoài hào nhoáng đã bị đưa ra dưới ánh sáng spot, dưới con mắt camera. Đâu những chiếc Thần phong mảnh liệt lao đầu xuống tàu địch? Đâu những tara kiri làm tròn xoe mắt người ngoài quốc? Chỉ còn trên màn ảnh những vụ hiếp dâm... bần tiện, những cuộc trả thù nhỏ nhen của bọn quân phiệt mà lũ hiên binh là đại diện.

Và nghĩ cũng tội! Lòng yêu nước chân chính và nồng nhiệt của nhân dân Nhật đã bị bọn đầu cơ chánh trị đưa lạc hướng. Đội Tâm — đại diện cho một số người vì nước — Họ hăng hái tuân theo kỷ luật man rợ của bọn độc tài mà, cứ tưởng là tuân theo chính của nhân dân, của quốc gia là hình ảnh ấy.

Đội Tâm chỉ là nạn nhân. Chứ bản tâm anh ta nào phải độc ác thế. Biết cảm (khóc khi nghe tin Hoàng Sĩ bị chết oan) dám hy sinh (che chở cho Bích Thu lúc bị oan) là những đức tánh tốt. Hơn nữa, cuộc đời cải thiện sau này đã tỏ rõ điều ấy.

Con người như đội Tâm, lúc còn ở trong tay bọn mị dân, chỉ có biết một chuyện là sai đâu chạy đó. Thậm chí sai đi dò la câu chuyện tư thù và bị hành hạ vô cớ mà cũng cam chịu.

Có một số người biết phản kháng lại như Hoàng Sĩ chẳng hạn, thì lại không định hướng, rất tiêu cực. Đào ngũ đề mà đi... Đi đâu? Đi... tìm yêu. Hồng!

Và chấm dứt chế độ quân phiệt ấy lại là 1 tràng súng liên thanh Mỹ. Tại sao, hăng Đại Á không cố gắng cho ta thấy hướng quật khởi của nhân

dân — dù tiềm tàng hay thất bại đi nữa — mà lại nhờ đến tay kẻ thù của đất nước họ hạ giùm. Song đó là một sự đòi hỏi quá sức chăng?

Là cờ Nhật lừng lẽ gục xuống với tên hiên binh đang quần quai trong hấp hối mà vẫn ôm mộng bá chủ (cố với được thanh gươm oai quyền) kết thúc một chế độ. Thì là cờ Mỹ nghênh ngang trước dãy nhà chọc trời, lại mở đầu một chế độ. Xáo trộn và xáo trộn! Người con gái Nhật có tiếng nét na từ bao thế kỷ bây giờ đổi hẳn. Cũng hôn, cũng hít, cũng o.k, cũng « xuy nh », cũng « hốt » tràn đường. Và người thanh niên Nhật đầu còn là những trang « võ sĩ ». Đâu còn « giữa đường thấy chuyện bất bằng mà tha ». Lợi dụng chuyện bất bằng là khác. Thì lão Điền Bộ (đại diện cho một lớp nhà giàu mới mọc, nhờ cuộc thế đổi thay) chẳng đã vung tiền để cướp lấy một cái đức hạnh của cô gái (hay là một lớp người cũng thế) nét na, trung kiên, nhất là cô Bích Thu sao?

Về phần cô Thu, bảo là vì cô muốn hy sinh. Thì cũng có thể thật. Song câu chuyện bán mình đối với Á đông đâu phải là chuyện không dẫn đo. Mặc nạn đến cùng cực như gia đình cô Kiều mà cũng lắm cân nhắc, lắm suy nghĩ rồi nàng mới dám hy sinh. Thì thử bảo với 1 cô bạn gái — dù là thân thể mấy đi nữa — mới mang bệnh Bích Thu lại dám hy sinh đến mức ấy? Phải chăng áp lực kim tiền đã lay đến rễ đạo đức?

Dù sao tình thân phụ nữ phương Đông vẫn phản động lại. Lòng thương của Bích Thu đã cứu vớt lại nhiều. Xã hội đặc mùi vàng, mùi đồng thì ta cũng lợi dụng để mà có tiền. Bích Thu đã làm. Song đó chỉ là một phương tiện (vì là phương tiện để thành công) để đi đến một cứu cánh đẹp và trong trắng.

Và phải chăng cái chết của Bích Thu là một phản động mạnh nhất?

Về điểm chết của Bích Thu, riêng tôi, không đồng ý mấy.

Xã hội mục nát thật đấy, xã hội bất công thật đấy. Sống mà làm chi, ở trong hoàn cảnh ấy mà làm chi. Thoát, thoát, cần phải thoát. Nhưng thoát lối nào? Đào ngũ (như Hoàng Sĩ)?, chết? Tiêu cực cả.

Tại sao Bích Thu không cứ nói sự thật cho Hoàng Sĩ để mà làm lại cuộc đời. Cả hai kinh nghiệm bản thân, với những thắc mắc tâm hồn, hẳn là sẽ hiểu đời nhiều hơn, và cuộc đời làm lại hẳn sẽ đẹp đẽ hơn.

Thì sao? Hoàng Sĩ, Bích Thu ơi! không làm lại cuộc đời?

ĐỜI MỚI số 163

GIẢI THƯỞNG OSCAR 1955

cả TẠ KỲ DUYỄN thuật

HIỂU QUA VỀ GIẢI THƯỞNG « OSCAR »

Năm nay, giải thưởng Oscar phát lần thứ 27. Tên Oscar ra đời thật là một chuyện ngẫu nhiên. Mùa xuân 1927, một số người có nhiệt tâm về nghệ thuật điện ảnh dự định mở một Hàn Lâm Viện, mỗi năm lại phát một số phần thưởng (bằng tượng đồng) cho những phim ảnh đã mở đường phát triển cho kỹ nghệ điện ảnh. Ông tổng thư ký Hàn Lâm Viện năm đó trông thấy tượng đồng, buộc miệng mà kêu lên rằng:

« Ô, giống tượng của chú OSCAR của quá! »

Tên OSCAR có từ đó.

Năm đầu, Oscar chỉ phát tám giải thưởng. Phim « *Ca sĩ âm nhạc jazz* » và hai diễn viên Emil Jannings và Janet Gaynor được phần thưởng ưu hạng. Còn 5 giải khác phát cho những phim khá nhứt trong năm, về dàn cảnh, về thủ thuật, cảnh trí hay trang hoàng. Càng ngày, phần thưởng càng tăng...

Năm 1929, lại thưởng thêm về phim nói, 1930 về đối thoại, 1931, về hoạt họa, 1934 về âm nhạc và cơ quan sản xuất phim, 1936 về màu, nam nữ diễn viên thủ vai phụ và các người phụ lục dàn cảnh, 1937 về lối ngắt phim, 1941 về những bài hát trong phim; 1942 về những kết quả đặc sắc, 1950 về tất cả những thành công kỹ thuật khác.

Có diễn viên được 4 giải (John Ford), có phim được một lần 27 giải đủ các hạng (Eve). Thế mà... Alfred Hitchcock (nhà đạo diễn danh tiếng) và vua hề Charlie Chaplin lại bị bỏ rơi.

GIẢI OSCAR 1955

Tối 31 tháng 3 vừa qua, tại rạp Pantages de Hollywood Bob Hope và Jean Negulesco đã thay mặt cho Hàn Lâm Viện Nghệ thuật và khoa học điện ảnh Mỹ ra tuyên bố kết quả. Bob Hope có nhấn mạnh (giọng cảm động): Hàn Lâm Viện cổ phát triển nền kỹ nghệ điện ảnh về kỹ thuật cũng như về nghệ thuật. Đành rằng đây là một kỹ nghệ nhưng không vì thế mà chúng tôi quên giá trị nghệ thuật...

5 ngàn người đến dự, trong đó có cả Marlon Brando, Bing Crosby, Frank Sinatra... vỗ tay vang lên.

Và đây những phần thưởng Oscar 1955:

Nam diễn viên: Marlon Brando

Nữ diễn viên: Grace Kelly

Phim ảnh xuất sắc: Trên các bến tàu (Sur les quais). (1)

Phải kể ngay rằng phim này đã chiếm 7 giải thưởng OSCAR liền trong năm nay; kể cả phong cảnh, đạo diễn mỹ thuật, trang trí về loại phim thường, lịch sử và đối thoại... Phim *Địa Ngục Môn* (Nhật Bản) được 2 giải về trang phục. Phim *Hai mươi ngàn dặm dưới bề sâu* được 4 giải về kết quả đặc biệt, trang trí đạo diễn mỹ thuật phim màu và trang trí.

Và cũng nên nhớ năm nay Greta Garbo được giải lần đầu tiên... về hình dáng.

Nhắc đến anh chàng trơ gan Marlon Brando, chúng ta còn nhớ những buổi đi chơi hào hứng « *bạt tử* » trong lúc cả hàng phim đang ngồi chờ anh ta. Nhưng chuyện đó

(đọc tiếp trang 44)

CHUYẾN SANG NGANG

(dễ thần tặng M.H., con người ấy tôi đã gặp trong một chuyến sang ngang).

Tôi gặp người ấy ven bờ sông miền Long Thuận,

Trong đêm vui, trời lặng... sao lưa thưa,
Mi nghiêng nghiêng, vàng trán lạnh!.. biên bờ
Đôi khóm mắt yêu yêu tình văn nghệ.

Tôi là lính chiến của giòng đời thế hệ,
Bụi hào hoa đã bạc trắng áo trường chinh,
Lòng say say hương gió nhẹ thanh bình,
Mơ no ấm yên vui về thôn xóm.....

Tôi gặp người ấy.....
Người ơi!..... không lưu luyến? ?.....
Bởi vì sao, xin giải đáp giùm đi
Đề tôi băng khuâng buổi sáng lạnh! đường về,
Không chắc lắm rồi đây còn gặp gỡ!

Bởi vì:

Tôi là kẻ xây mộng hải hồ, quên viễn xứ,
Máu dân cờ cho sông núi bình yên,
Còn người thì;
..... xa lắm! hai miền
Là ảo vọng?? dù rằng tôi tha thiết!

Nhưng:

Xin chớ hiểu thế này là vĩnh biệt,
Cố tìm đi:
Tim xanh tươi trong tàn héo đá qua rồi,
Nhật đầu thương đề dựng một ngày mai,
Ngày mai ấy... từng bừng, không nói hết...

Tôi và người ấy không bao giờ vĩnh biệt,
Hẹn cùng nhau gặp mái chuyến sang ngang,
Gói niềm thương gắn lại cả miền,
Cho tình nước và tình đời không nứt rạn!
Cho lúa hát Bình ca.

Cho gió lành, trăng sáng;
Cho lòng sông không khô cạn,
Cho lệ đời hết đọng ở trên mi,
Cho giòng sông Bến Hải hết phân ly,
Cho tham vọng của loài người thêm tái diễn...

Tôi và người ấy,
Người ơi! Ta xin hẹn:
..... Chuyến đò ngang

VIÊN LĂNG





NHẬN ĐỊNH

BẢN VỀ toàn diện bài thơ, Edgar Poe đã từng nhận nhủ:

«Thơ là âm nhạc cộng với tư tưởng» Đó là lối phân tách gầy gò. Thơ phải là một lối hòa hợp tài tình ngay khi sáng tác, hơi thơ tuôn trào điều hòa, chứ không phải là nhồi nhét và mỹ từ pháp rồi xen tư tưởng vào.

Thi và ca đi đôi với nhau là thế. Lịch sử thi ca Việt nam đã từng chứng minh: thế lục bát lên đến cao độ là hát trống quân, cò lả, hát ru, hát nôi nịu, hò mái nhì... thế song thất lục bát lên đến cao độ thành ra hát nói. Các nhạc sĩ phổ nhạc các bài thơ chính đã thấm nhuần ý nghĩa đó.

Và cũng đề nghị rõ: thi ca không thể là một lối tuyên truyền trực tiếp, mà tự bản chất rung cảm đã được sắc khí tuyên truyền rồi. Thúc đẩy bằng tiềm thức, bằng cảm quan, bằng vô ý thức phát động. Trong tình cảm đã phát khởi năng lực đấu tranh.

★

AI mà xóa bỏ được nỗi niềm riêng tư. «Ai bảo rằng đời không nhớ, không thương».

Miền là hòa hợp điều hòa với tình cảm mọi người, với Niềm Thương Yêu rộng lớn.

Vì đó là sự thật! Trình bày nỗi niềm thương đau đồng thuyền, đồng hội:

Quên sao được một bình minh Ra đi sống núi nặng tình chia phôi Ly tan là chuyện đã rồi

Mà sao mây nước bồi hồi nhớ thương. Đè rồi nhận định tình trạng mà tin tưởng:

Hương thanh bình ngát đôi môi Ngày mai dựng lại cuộc đời sáng tươi.

HUYỀN VIÊM

Nhạc trong thơ nhờ niềm rung cảm. Ngày trước Xuân Diệu hẳn đã cảm xúc rào rạt mới ghi nỗi «Sương nương theo trắng ngần hương trời, Tương tư theo lòng lên chơi vơi» hay cụ Nguyễn Du đã diễn tả:

chân tiến vào. Thơ nhắc nhở người đam mê những lý thuyết lạ kỳ, quên cả đồng bào, dân tộc quay về với cội, nhìn vào con người toàn diện và xã hội tiến bộ mà làm phương tiện dẫn đạo.

★

Ngày nào, chúng ta sung sướng nhìn cuộc đấu tranh vì chính nghĩa, giải phóng dân tộc, cứu lấy giống nòi: thi ca nhờ đó mà vươn cao.

Nhìn cuộc đấu tranh đã bị lợi dụng, kế hoạch, chỉ huy mù quáng, ráo riết: thi ca xuống dốc.

Bài học kinh nghiệm lịch sử và riêng về thi ca, cũng là một dịp cho thi sĩ và chiến sĩ tự giải quyết vậy.

Này đây, cái thời kỳ: Với bàn tay ấy ở trong tay Tôi đã vui quên hận tháng ngày đã qua rồi!

Thời kỳ phát khởi đầu tiên: Máu lệ rỏ hoài nhâm chán Lòng tham rạo rực diễn rõ Hy vọng hão huyền vụng dại Nụ cười lên môi héo khô. Môi không tươi, hoa không nở, mắt không mờ.

Thương tiếc làm chi một năm mờ! cũng đã qua rồi! Giờ đây phải phấn khởi tranh đấu như đại thi hào TAGORE thường ca ngợi: Nhân loại phảng phất hương hoa Thời gian chở đầy ánh sáng, Đau thương, nản nỉ thêm hoài Lòng người thanh lương vô hạn! Chiều xuống nhẹ Vũ trụ hân hoan Cuốn phăng đi bao màu lệ tham tàn.

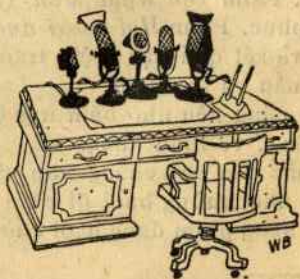
(H.C. dịch)

Tự hào rằng: con người nhược tiểu đã bú mớm nhiều sắc thái của thời đại nên tiềm lực đấu tranh hào hùng.

Tự hào rằng nền thi ca phương Đông đã thủ vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng bản thể con người, có quá trình phong phú và viên ảnh tươi vui.

Tự hào thi ca đã, đang và sẽ phát huy cá tính, năng lượng, năng lực, thúc đẩy văn hóa tiến bộ. Người Việt say mê tranh đấu mà ca:

Ngày mai cờ mở màu tươi Xem thơ muốn diệu, cả cười Tự Do.



CÂU ĐỐI

Câu đối của ông Hoài Lộc đã đăng trong Đời Mới tôi xin đối như sau đây:

Về của ông Hoài Lộc:

Đất thịt trơn như mỡ, giò đến hàng nem chả muốn ăn

Xin đối:

Hàn da lạnh thấu xương, tách về xồm bác tìm hơ ăm.

LÝ TRƯỜNG XUÂN (Nam Vang)

TOÁN ĐỐ

Một người chủ trại có 13 con gà tây, nuôi trong tám tháng mất 13.104 quan tiền thóc, biết rằng giá 35 quan một cân thóc. Người chủ trại hàng xóm có mười hai con gà tây nuôi trong chín tháng với giá 40 quan một cân thóc. Hỏi người này tốn bao nhiêu tiền? Biết rằng những con gà của hai người chủ trại ăn bằng nhau.

BÀI GIẢI

Số lượng thóc mà 13 con gà tây ăn trong tám tháng là:

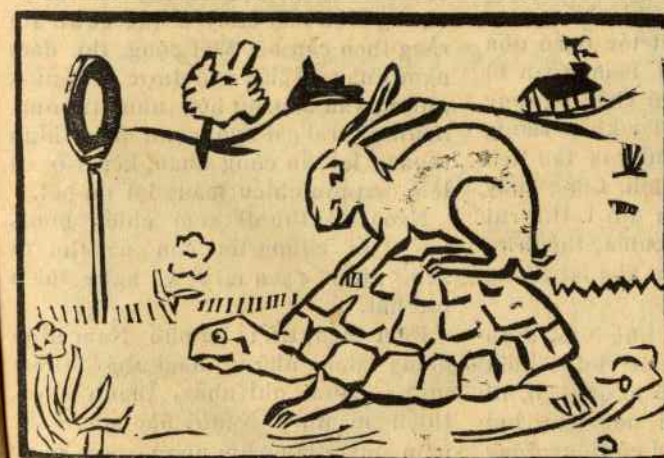
1 kg x 13.104 : 35 = 374 kg 400

Mỗi tháng, một con gà tây ăn hết một số lượng thóc:

$$\frac{374, \text{kg } 4}{13 \times 8} = 3, \text{kg } 600.$$

Mười hai con gà của người chủ trại hàng xóm ăn trong chín tháng hết một số lượng thóc:

$$3 \text{ kg } 6 \times 12 \times 9 = 388, \text{kg } 8$$



Khi thỏ và rùa chạy đua và thỏ muốn... khỏi mệt (Tranh vẽ của Samedi Soir)

đăng kia, và anh đã cắt mắt rồi. Nhân viên kiểm lâm!!!

BẠN ĐỌC CƯỜI

THẦY GIẢNG:

Tạo vật sinh ra không có gì vô dụng cả.

Ví dụ mũi để ngửi tai để nghe, tay để sờ mó, v.v...

Một trò nhỏ nhanh nhẹn đứng dậy hỏi thầy:

— Thưa thầy, bộ vú đàn ông để dùng để làm gì?

Thầy:??

THI CÀNG CUA

EM: Anh ôm vỗ đi đầu đó, không ở nhà mà chơi với em hả?

ANH: Anh phải đi học để vài bữa nữa thi cang cua.

EM: Thi cang cua mà cũng phải học à! Anh ngó con Lan nó có học chi mô mà nó bẻ thật nghề...

ÔNG MUỐN HAI CON?

Trong một bữa tiệc, ông khách nọ kêu tên bồi đến vào báo:

— Sao trong ly có một con ruồi?

— Thưa ông, thế ông muốn hai con?

NGÃY THƠ

— Má ơi, khi người ta chết thì thành bụi phải không má?

— Phải.

— Thế thì ở dưới nền nhà có biết bao nhiêu người chết hơ má?

ĂN THỊT NGƯỜI

Một thợ săn người Anh, sau giờ săn bắn một nhọc, ngồi nghỉ dưới gốc cây và bày đồ ra ăn. Đang cầm đùi gà gặm say sưa, chợt một chú mọi trước mặt tiến lại.

Người thợ săn lên tiếng:

— Ở đây anh cũng ăn thịt này?

— Không, tôi chuyên môn ăn thịt người!

NÓI TIẾNG PHÁP

Ông khách:

— Có anh ở nhà không chị?

Bà vợ «gạo» pháp vờ trả lời:

— Thưa ông, «mamaison, aller absent».

Ông khách ôm bụng cười như nắc nẻ và chạy không kịp.

HOÀNG THẢO

(Huế)



Các bạn khéo tay bắt chước sẽ có một con thỏ trên tường

MỘT CHUYẾN ĐI THĂM MIỀN NAM TRUNG CHÂU BẮC VIỆT SAU NGÀY 20 THÁNG 7-54

(Tiếp theo số 162)

PHAI chàng dư hương của trận giao tranh và oanh tạc cách đây một tháng trời? Thấy thành phố hoang vắng quá, chúng tôi hơi rờn rợn. Gặp một cụ già thất thểu qua đường chúng tôi xuống xe hỏi thăm chỗ trọ. Cụ cho biết thành phố bị oanh tạc cách đây hơn một tháng, muốn tìm chỗ trọ phải đi cách đây ba cây số. Ngậm ngùi nhìn thành phố Phủ lý trong điều tàn, chúng tôi hối hả lên xe đạp.

Trên đường đi tới thành phố Nam định, nắng tháng bảy chang chang như đổ lửa xuống ruộng đồng, hai bên địa quốc lộ số một, đồng chiêm phơi mình khô cằn nứt nẻ với những cây lúa héo hắt. Xa xa người và người lúc nhúc đang gồng gồng dùng nhân lực để khuất phục thiên thời. Những con người cần đi trước hai uy lực ấy, giờ đang cần rằng, nuốt mồ hôi, phơi da sạm nắng cho mặt trời thiêu đốt, coi thường gian... khô, truyền tay nhau từng gàu nước từ những chuôm ao xa lắc vào ruộng lúa gần khô héo, hi vọng vớt vát được một phần nào hoa màu.

Nắng vẫn cứ ngùn ngụt bốc lên và người cứ gồng gồng chuyên nước cho lúa khỏi chết khô. Những tiếng hò lơ lơ phát động nhân lực vun vút lên, đầm ấm lạ. Nhưng càng đi tới gần châu thành Nam định bao nhiêu tiếng hò lơ càng rời rạc bấy nhiêu. Phải chăng sức người có hạn. Cố gắng thì đua đến độ mệt mỏi, tinh thần rời rạc?

Đây thành phố Nam định dưới chế độ mới

Cách thành phố Nam định ba cây số chúng tôi đã bị loà mắt lên vì màu cờ đỏ chói. Thành phố Nam định, nhà nhà cửa cửa hờ hững nhịp sống hình như còn ngỡ ngàng lắm.

Hè phố đông đặc người, màu nâu và màu ka ki, màu xanh công nhân nổi bật lên. Chợ Rồng có vẻ hơi vắng hơn

hồi đương chiến, những tà áo nâu non, những mái tóc vấn trần, những hàm răng đen nhưng nhếch, đều đặn như hạt na, đã bị những « vét » (veste) ka ki xanh công nhân, tóc nửa chùng xuân (cắt chấm vai theo lối tân sinh hoạt ở Trung Hoa) tràn ngập. Tim đến ba ngày cũng không thể nào thấy được những cô gái mười chín đôi mươi, má hồng hồng, quần thâm áo phin nâu, búi tóc ngồi bán « la ghim » (légumes) chua ngoa đồng dân hoặc những cô hàng vải áo màu, tóc uốn điện hào hoa, ngồi đọc tiểu thuyết

Tự lực văn đoàn duyên dáng lịch thiệp khi bán hàng cười với khách, nụ cười như mùa thu tỏa nắng...

Tất cả những chất tế nhị, màu sắc, hào hoa, tô điểm cho Chợ Rồng trở nên linh động, đã đi đâu mất cả, nào ai biết! Đi dạo phố Khách, phố Bôn Be, lòng dư khách thấy hơi se sắt. Mới ngày nào áo màu còn bay phấp phới, nhịp guốc nữ sinh vang vang, cửa hàng phố sá buôn bán sầm uất; nay cửa đóng âm u, hè phố đầy đặc những người, nhưng bói bày ngày chẳng tìm thấy một tà áo màu.

Tôi vào nhà chủ tôi chơi, nhìn mấy cô em gái, trời nóng như chàm mà cô nào cô ấy trên đầu đều chít khăn vuông cả. Hỏi ra mới biết: hồi đương chiến, nằm trong vùng bị chiếm, các cô đã quá cao hứng cắt tóc ngắn uốn điện, ngày nay để đầu loan xoan bị các bạn và chị cán bộ chê, ngượng quá nên cô nào cô ấy, lấy khăn vuông chít lên đầu, để che những tàn tích của sự trang sức ở hành. Cũng may là tỉnh Nam định quân đội L.H.P rút lui trước ngày ngừng chiến, thành ra tóc « phi dê » và áo màu còn lại chẳng là bao.

Bây giờ ở cái thành phố Nam định ngập bụi này có cái thú vị độc nhất là ngoài đường vắng ô tô qua lại, đi dạo phố không bị cái nạn người bụi nữa. Thỉnh thoảng mới có tiếng động cơ nổ lướt qua, nếu ai tò mò ngó ra thì in như rằng một chiếc Molotova

hoặc G.M.C. của quân đội Việt Cộng vừa qua đường. Có một điểm lạ là hệ Việt Cộng vào tỉnh nào là tỉnh ấy có một cái chợ trời xuất hiện. Vườn hoa thành phố Nam định đã được các con buôn biến thành một « chợ trời ».

Sản vật từ khu tự mang ra được bày ở đây vô khối. Sa sỉ phẩm từ Hà Nội vào cũng chẳng kém gì, ngự trị khắp chợ. Nhà nào tưng tiền đồng gạo, có cái gì bán được cũng mang ra đây bán.

Tôi ra bến Thóc chơi vào một buổi chiều nắng thu hiu hắt. Hỡi ơi! bến tàu Nam định sao lại hoang vắng thế này? Phát phơ vài chiếc thuyền mảnh dăm chục chiếc tam bản, dăm « ca nô » và mấy chiếc tàu chạy sông. Nhìn sang nhà máy sợi, nhà máy in lim trong hoang vắng, với những ống khói vươn lên không trung tẻ lạnh, không một đợt khói.

Bộ mặt thành phố Nam định dưới bóng đêm

Chiều về thành phố Nam định nhộn nhịp hẳn lên, người và người từ khắp ngã đổ ra đường phố. Tiếng trống rập rỗng rỗng rã vang vang. Tiếng loa quảng cáo của đoàn chớp bóng lưu động ồn ào như rót vào tai thiên hạ. Nghe tiếng loa quảng cáo tối chiếu phim Việt Nam kháng chiến, giá vé năm chục một người. Chúng tôi ăn cơm xong ba đứa vội vã giắt nhau ra địa điểm chiếu bóng mua vé. Địa điểm chiếu bóng là sân nhà thờ, chung quanh quân đội Việt cộng súng lăm lăm đi tuần.

Trong sân nhà thờ người và người bó gối ngồi chen chúc hướng về phía màn bạc. Chiếu bóng lấy tiền vào cửa ít nhưng đoàn chiếu bóng lưu động thu được khá nhiều tiền. Vì ít ra số khán giả mỗi buổi tối cũng có tới vài ba ngàn. Ngồi xem chiếu bóng lối « cá hộp » này, chúng tôi được chứng kiến lắm chuyện tức cười. Dù rằng theo cán bộ Việt cộng thì đám người này đã giác ngộ được một nửa, nhưng vẫn còn hủ hóa như thường, nghĩa là trai gái ngồi cạnh nhau thỉnh thoảng lại lén công nhau, kêu í ó cả lên, đèn pin chiếu loáng lại im hết.

Ngoài cái thú đi xem chiếu bóng, buổi tối chúng tôi còn cái thú đi xem nhầy « son mi » và nghe thiếu nhi hát.

Đêm đến, trên hè phố Nam định giảng giảng những đám nhầy « Son mi ». Thiếu nhi nhầy, thanh niên, thiếu nữ nhầy. Người nào người ấy nắm tay nhau, ôm nhau quay quay rồi vỗ tay làm nhịp, trông đến hay.

(còn tiếp)

BỜ MỜI số 163

THẾ NÀO LÀ MỘT TẤM ẢNH ĐẸP

(tiếp theo trang bìa 2)

công về bố cục rồi.

4) **ẢNH SÁNG.**— Nói tới ánh sáng là nói tới ánh sáng. Không có ánh sáng là không có ảnh. Ngoài nắng hay trong đêm, về đêm có trăng hay tại phòng chụp có ánh sáng điện, có ánh sáng thì mọi vật mới có hình thù. Ánh sáng càng mạnh bao nhiêu thì hình vật càng rõ ràng bấy nhiêu. Chỉ cần đứng đúng chỗ tức là biết dùng ánh sáng — để tài được bật hẳn lên.

Ngày nay với kỹ thuật tráng phim in phóng ảnh tiến tới kiện toàn, nhà nhiếp ảnh có thể dùng ánh sáng làm cứu cánh của sáng tác cho nên sự ưa thích ánh sáng này hay ánh sáng khác đã khiến ta tìm được cả cá tính của tác giả nữa. Như ở đây ta thấy vài nhà nhiếp ảnh chỉ chọn phong cảnh không có nắng, hay sương mù để gây ra cái không khí của tranh; và trái hẳn lại, có người dùng trái sáng (contre jour) để tả những nhân vật với tất cả những góc cạnh của nó.

Ánh sáng còn được dùng làm giấy liên lạc trong bố cục, cho chỗ này bật lên, chỗ kia chìm xuống. Một mình ánh sáng trải lung linh trên thảm cỏ mịn đã khiến nhà nhiếp ảnh say sưa rồi và chọn ngay làm đề tài chính cho tác phẩm của mình.

Ánh sáng nói, tả, và là tất cả của một tấm ảnh đẹp.

B'— Phần tồn của ảnh

Ở trên, chúng ta đã xét tới phần xác của ảnh, khác gì tới niêm luật của thơ. Và cũng như thơ nhiều khi cú pháp sai cả mà vẫn có giá trị, đọc lên vẫn thấy hay, vì lý thú quá, âm thanh khéo dùng quá, nổi rung cảm của thi sĩ mãnh liệt quá, cái nét đánh chết cái đẹp, phần hồn đẹp quá khiến ta quên cả phần xác khuyết điểm.

Ở cảnh cũng vậy, giấy làm sai, bố cục lỏng lẻo, ánh sáng thường, vậy

mà nó vẫn đẹp vì nó chứa đựng nhiều cái hay nên ta trở nên dễ tính với phần xác có chỗ còn chệch trách. Tác phẩm, cả trong địa hạt nhiếp ảnh vẫn là phần ảnh của tâm hồn. Nhà nghệ sĩ say sưa và thành thực đã để tất cả tim óc để cấu tạo chỉ coi chiếc máy là một phương tiện, đã giải được tất cả mình trong tác phẩm; nên nó nói, và người xem có thể thấy được tác giả ở trong.

Tả sự thật trăm phần trăm, không thể thêm bớt như hội họa, không thể tô điểm như văn chương mà còn phải bắt được đúng lúc, trách chỉ nhà nhiếp ảnh đôi khi vẫn chịu vài cái khuyết điểm về bố cục, về ánh sáng hay về kỹ thuật nữa.

Miễn sao ở ảnh, ta thấy được tác giả với cá tính riêng, với chất nghệ sĩ ở trong, và cả một sự rung động khi cấu tạo, như vậy đã đáng là một thành công rồi.

Kết luận

Một hôm người bạn nhiếp ảnh đưa cho chúng ta xem ảnh của ông. Đến mỗi một tờ ông lại có dịp giới thiệu: ảnh này tôi chụp lúc ấy đường vắng vẻ quá, tôi đã phải đợi trọn một giờ sau mới có bóng người về chợ; nhưng chưa công phu bằng đám lá chúng tôi đã phải cời giấy lột qua giữa ruộng bùn lầy mới kiếm được. Anh có nhìn không? Ở đây còn có cả con chuồn chuồn đậu nữa đấy!

Kể cho người xem lại lịch của cấu tạo, công phu của kỹ thuật, thông bệnh của tác giả vẫn là bệnh chủ quan. Chúng ta có cảm tưởng ở dưới mỗi bức ảnh phải có một bản cáo thị trang giang đại hải in đủ một quyền sách để bắt ta phải thú phải thích. Sự thực không phải thế, tác phẩm, nếu có giá trị đã đủ thay mặt người sáng tác để nói với người thường lăm lăm cả rồi, và, trái lại, nếu nó không tự nói được thì dù tác giả có thêu dệt những lời hoa gấm, những đầu đề bay bướm đến đâu cũng vô ích mà thôi.

Quả thế, phần xác tấm ảnh biết nói bằng đường cong nét thẳng, bằng bố cục, bằng ánh sáng. Phần hồn tấm ảnh nói ý của tác giả, nói nghệ thuật đến đâu, nói óc sáng tạo nghèo nàn hay phong phú.

Ở tấm ảnh một phần nói được, tức đã có giá trị rồi. Khi cả hai phần đều hoàn toàn thì ảnh đó đã trở nên kiệt phẩm, và khi ấy vượt phạm vi tư hữu, nó trở nên sản phẩm của thời đại, đáng để mọi người nâng niu.

NGUYỄN CAO ĐÀM

TRANG 33

XÀ BÔNG THƠM

Thưa quý Bà,
Muốn đẹp xinh đẹp
như ngôi sao màn ảnh
ANN SHERIDAN

Hãy dùng
mỗi ngày
trong năm

XÀ BÔNG

TRẮNG VÀ THƠM

BỜ MỜI số 163



TRANG 32

VIII BỆNH QUỶ THUỐC TIỀN

BỆNH QUỶ ắt có thuốc tiên! lẽ thường là thế... Những căn bệnh của học sinh dù trầm trọng nhưng không phải là không thuốc chữa.

★

Đầu tiên 1 số huynh trưởng hướng đạo đã đề ý đến vấn đề này; họ đã họp, bàn nhiều lần để tìm phương đối phó nhưng vì không đủ phương tiện nên chỉ tiến tới việc mở rộng phong trào Hướng đạo, thu tập nhiều đoàn viên hy vọng kết nạp được đa số học sinh, để hướng dẫn họ, cải thiện họ theo tôn chỉ của hội.

Nhưng kết quả là hội có bành trướng rộng rãi, tới 3 châu trong một thành phố, chẳng lấy gì làm to lắm chẳng nữa, với tính chất tiêu tư sản và cái kỷ luật khá khắt khe của nó! hội đã bỏ sót lại những kẻ kém giàu và những người phóng đãng đã quen.

★

Có người lại đưa những nguyên nhân trên để nhờ chính quyền can thiệp và ngày ấy nhà học chính Bắc Việt đã cho lập ở các trường các học sinh đoàn. Mỗi lớp là một phân đoàn, mỗi trường là một hiệu đoàn; có hiệu đoàn trưởng và ban chấp hành điều khiển. Nhiều hiệu đoàn đã có những tổ chức khá to với đủ các ban: Báo chí, Nhạc kịch, Thể thao, học tập.

Một vài trường đã ra được báo in, còn hầu hết đều có bích báo tuần san, bản nguyệt san hay nguyệt san. Trường nào cũng có những ban Nhạc, kịch khá dĩ có thể giúp vui cho bạn bè trong những buổi họp hành, dạ hội tất niên hay cuộc vui chia tay mỗi vụ hè.

Đáng kể là để thay thế vào những cuộc chơi đùa vô ý thức hàng tuần người ta đã tổ chức ở các trường những buổi hòa nhạc, nói chuyện văn chương hay thuyết trình những vấn đề cần hiểu để học sinh có thể dùng thì giờ 1 cách lành mạnh hơn.

Trong khi ấy ban học tập không ngừng hoạt động, họ cố tìm mọi phương pháp, hoặc học tập đoàn, hoặc tìm lớp không mất tiền giúp anh em, nhiều học sinh đã có một tinh thần học hỏi khá cao, do đó 1 số khác đã chịu ảnh hưởng tốt đẹp ấy đã đề ý đến việc học hành hơn.

Rồi các buổi tập thể thao công cộng các cuộc thi điền kinh, và các môn bóng khác được tổ chức luân giữa các lớp, các trường. Vì thế cho nên dưới bóng cờ thể thao, nhiều học sinh hăng

TRANG 34

KÝ ỨC CỦA MỘT SINH VIÊN HÀ NỘI



KÝ ỨC CỦA VŨ LANG

« nguy hiểm » đã đổi tình làng mạn thành lòng thương võ và dần dần thay tính nết vì có lẽ họ nghĩ phải có 1 tâm hồn thể nào trong 1 thân hình khỏe mạnh chứ!

Về đức dục nhiều hiệu đoàn đã góp sức với nhà trường liên lạc mật thiết với gia đình, họ đã tổ chức được những buổi kiểm thảo và tỏ ra có quyền khi muốn trục xuất những học sinh nào mà hiệu đoàn đã điều tra thấy có hại cho thanh danh nhà trường và các bạn...

★

Những tổ chức trên tuy đã lượm được một ít kết quả cụ thể nhưng không bền, vì:

1) Không liên tục hoặc vì niên học dứt quãng hay người chỉ huy bận bịu thì cứ, ngừng hoạt động.

2) Một vài trường, nhất là các trường công, sự hoạt động lại quá phụ thuộc vào ban giám đốc nhà trường. Trong khi nhiều trường đã thực hiện được những chương trình khá đẹp thì ở những trường này chỉ biết phô bày cái hình thức, mang bộ mặt to son điểm phấn cho đẹp nhà trường hơn là thay đổi cái ruột đầy thối nát.

Bởi thế cho nên những người muốn hoạt động thực sự không được, mà chỉ những tên nịnh hót tài, cậy cục giỏi, được đưa ra làm bù nhìn để sai bảo cho dễ mà thôi!

4) Hơn nữa những tổ chức như thế không thống nhất, và dĩ nhiên không kiểm soát nổi những kẻ vẫn mệnh danh học sinh mà không hề đến các trường!

HỘI BẢO TOÀN DANH DỰ HỌC SINH, SINH VIÊN.

Không ngoài những lý do trên, trong một buổi họp mặt của một số văn nghệ sĩ học sinh, người ta đã đưa ra

những ý định:

— Chúng ta phải có 1 tổ chức rộng rãi và bền vững để hoạt động mạnh mẽ hơn!

— Một tổ chức cho hàng vạn học sinh Hà nội thì to quá, e rằng mình làm không nổi... Hay dù thành đi chẳng nữa mà không kiểm soát hết cũng vô ích!

— Ta làm hết thế nào được, ta kết hợp các phần tử hoạt động ở các trường lại thành một hội duy nhất, có chương trình, có phương pháp làm việc và phân công rõ ràng cho từng nhóm là được chứ gì?

— Được đấy!

— Chúng ta phải làm ngay, sớm ngày nào hay ngày ấy!

Sau đó ít ngày, với sự cộng tác của các phần tử hoạt động ở các trường 1 nhóm văn nghệ trẻ, 1 số huynh trưởng hướng đạo, qua mấy buổi họp đi bàn lại, tất cả đều đồng ý lập hội Bảo toàn danh dự Học Sinh sinh viên và cùng thảo hội chương như sau:

LÝ DO LẬP HỘI

Xét vì:

— Học sinh, Sinh viên đã bị ảnh hưởng quá nhiều của hiện trạng xã hội tối tăm.

— Danh dự Học sinh, Sinh viên đã thương tổn nhiều.

— Đã từ lâu Học sinh Sinh viên không có một đoàn thể đúng đắn để theo, dù họ rất muốn vui sống tập đoàn.

— Cần phải cấp tốc cải thiện đời sống Học sinh, Sinh viên để cứu vãn phần nào danh dự thanh niên cũng như tương lai đất nước.

— Rất cần có một tổ chức tương thân tương ái để đùm bọc, nâng đỡ lẫn nhau giữa Học sinh Sinh viên trong giai đoạn hiện tại.

— Nhiều lần, nhiều tổ chức đã

ĐỜI MỚI số 163

lập ra với mục tiêu trên nhưng chỉ « Hữu danh vô thực » nên chẳng kết quả chi.

— Cần có một tổ chức thiết thực, hăng hái hoạt động, do chính giới Học sinh Sinh viên cộng tác để đi tới kết quả cụ thể.

Bởi thế chúng tôi, một số Học sinh Sinh viên đồng lòng lập một hội lấy tên là:

« HỘI BẢO TOÀN DANH DỰ HỌC SINH SINH VIÊN »

Phạm vi hoạt động của hội vô hạn định.

Trụ sở sẽ đặt ở Hà Nội...

TÔN CHỈ

A.— Cải thiện đời sống Học sinh Sinh viên về mọi phương diện nhất là về ĐỨC và TRÍ.

B.— Hướng dẫn họ để làm nảy nở khả năng sẵn có của mỗi người.

C.— Gây một tinh thần tương thân tương ái giữa Học sinh Sinh viên và quần chúng.

D.— Hoạt động xã hội và văn hóa.

MỤC ĐÍCH

Mở đường tiến cho giới Học sinh Sinh viên mới.

Hội viên là:

— Những Học sinh Sinh viên từ 15 tuổi trở lên. Dưới 17 tuổi phải có sự thỏa thuận của cha mẹ hay người đỡ đầu.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Sau khi ban chấp hành ra mắt, hội nghị đã thảo ra 1 chương trình hoạt động, phân công cho từng nhóm, để đối phó ngay với các bệnh đang bành trướng.

Để chống kết thúc giai đoạn đầu « Cải thiện hội viên », tất cả các huynh trưởng và hướng đạo sinh sẵn có trong hội được huy động để giúp phần chuyên môn tổ chức, huấn luyện và liên lạc.

Gạt bỏ những hình thức cầu kỳ vô ích của tổ chức hướng đạo, thiết thực hơn, hội đã khôn khéo theo dõi được hội viên của mình về đức hạnh cũng như về học hành.

Trong việc này, 2 ban giám sát đã được đặt ra, 1 hoạt động ở các trường có đặt tiêu ban ngay ở đấy... 1 làm việc ở các khu phố... theo từng khu đã chia sẵn các tiêu ban từng khu chịu trách nhiệm về hành vi của các hội viên miền mình. Dựa vào kết quả của các ban giám sát bằng 1 tinh thần phê bình xây dựng, nhiều hội viên đã cải tiến nhiều... Họ đã cảm thấy đầy hứng thú khi được mọi người săn sóc tới họ dù đôi khi phải lời ra ở họ những sự thực tàn nhẫn...

ĐỜI MỚI số 163

Trong khi ấy các bạn khác vẫn hoạt động để tiến tới giai đoạn thứ 2.

« Cải thiện học sinh, sinh viên ngoài hội ». Lần lượt ta xem sự hoạt động của các bạn.

Ban văn nghệ.— Then chốt ban này là nhóm văn nghệ « Rèn Bút »... Phần nhiều các nhóm viên này đã viết và làm việc cho 1 số báo ở Hà thành tuy vậy họ rất chú trọng tới học hỏi để tiến... Hàng tuần nhóm họp một lần để kiểm điểm công việc của nhóm viên.

Đại khái trong các buổi họp này có.

— Phê bình các tác phẩm dù lớn hay nhỏ của nhóm viên!

— Phê bình các tác phẩm mới!

— Nghiên cứu nghệ thuật viết văn, nghệ thuật phê bình.

— Nghiên cứu đường lối đi của nhóm!

— Phân công và định loại chuyên môn cho nhóm viên.

Rồi từ các buổi thuyết trình nhỏ nhỏ trong nhóm đã tổ chức những buổi nói chuyện văn chương ở các trường chú trọng đến những đề tài có trong chương trình giáo giục.

(còn tiếp)

CHỈ CẦN VAI HỘP
ĐẠI BỒ
NGŨ TẠNG TINH
LA-VẠN-LINH
là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vai hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
về tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổng phát hành
Nhà thuốc LA VẠN LINH
CHOLON

Có thể bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

VÀI SUY NGHIỆM

về tánh chất phụ nữ

có THU NGUYỄN

TUY luôn luôn đòi bình đẳng
với nam giới, nhưng sự thực đàn
bà khác hẳn đàn ông.

Ở mọi tuổi, con số tử của đàn bà
vẫn thường ít hơn. Thêm nữa,
trước lúc ra đời, đứa trẻ giống cái
bao giờ cũng may mắn hơn: Nạn
nhân của những sự sẩy thai, hư
thai, hoặc chết non trong lòng mẹ,
thường thường là con trai.

Ngoài bệnh ho gà, phần nhiều
những bệnh hiểm nghèo đều phát
khởi ở đứa bé trai. Khi hai đứa bé
đều vương phlay những bệnh như
sởi, cúm, tả, lỵ, màng óc, sưng
phổi, đứa trẻ hy vọng lành mạnh
bao giờ cũng vẫn là đứa bé gái.

Số người đau tim của hai bên
gần như ngang nhau. Trong những
ca đau tim thì có 15 nam và 14 nữ.
Một phụ nữ 25 tuổi có thể hy vọng
sống thêm bốn mươi lăm tuổi. Trái
lại, người nam thanh niên cũng
tuổi ấy chỉ có thể được bốn mươi
tuổi nữa thôi.

Ở một cặp vợ chồng cùng tuổi,
người đàn bà rất dễ trở nên quả
phụ. Nếu người chồng già hơn
nhiều, người vợ trở nên quả phụ
lại càng dễ dàng hơn nữa.

Sự lớn lên cũng khác nhau giữa
hai giống cái, đực. Đến 8 tuổi, con
trai đều mạnh lớn hơn con gái.
Từ 8 đến 12 tuổi, thì ngược lại và
đến 16 tuổi thì bề cao và sức nặng
của thiếu nữ hơn nam thiếu niên.

Khi người thiếu nữ đi làm việc,
không có ý tưởng như thanh niên
là sẽ làm việc suốt đời. Sau khi lấy
chồng phần nhiều họ ở nhà, trông
nuôi con cái và giữ việc nhà.

Trong công sở, sự vắng mặt của
đàn bà thường hơn đàn ông.

Tuy thế, không phải vì sức khỏe
của người đàn bà mỏng manh.
Người đàn bà thấy hơi nhức đầu,
sở mũi, là nghỉ làm việc ngay. Có
thể đó là một duyên cớ khiến người
đàn bà sống lâu.

Bình đẳng là một việc. Song tánh
chất của hai đảng nam, nữ vẫn
khác nhau mãi mãi, vì Tạo hóa bất
thể.

THU NGUYỄN
(Viết theo Louis Lublin)

TRANG 35



XXXVIII

KHÔNG trả lời, chàng áo đen lần trong tay nải lấy ra một bao gói kỹ trong manh giấy báo.

Thơ xé một lỗ, nhìn kỹ :

— Bao nhiêu đây anh ?

— Nghìn rưỡi ?

— Một nghìn nhé ?

Qua vài giây phút nghĩ ngợi, chàng áo đen gạt đầu. Thơ cho gói thuốc vào hũ bao rồi lấy mười tờ giấy trăm cuộn tròn dúi vào tay anh bán thuốc, cả hai lặng lẽ ra đi...

Đã hai mùa xuân, Thơ mua thuốc lá để chờ hình bóng một người... hình bóng Phong, người trai trẻ Thơ hằng mơ tưởng luôn luôn qua những đêm dài lạnh lẽo hoặc những giây phút bị cuộc sống chà đạp, dầy vò... Thơ biết Phong thích hút thuốc lá, nhất là thứ thuốc quốc cấm này. Thơ mua thuốc lá để tặng Phong, nhưng hình bóng chàng vẫn hiền biệt tận phương trời xa... thỉnh thoảng trong những lúc nhàn rỗi, Thơ thường lấy chiếc bút máy xinh xinh của chàng tặng, ngắm nghía và vô tình ghi trên mặt giấy hai chữ « Phong Thơ » (?) để mà hây hổng, một cảm giác then thưng ngầy ngất rạo rực trong lồng ngực, sưởi ấm dần con tim khô héo...

Thơ không hiểu nổi cõi lòng mình nữa, có lẽ là lãng mạn quá chăng ? nàng trông tượng rằng nếu gói thuốc này tới tay chàng... trong giờ phút chàng cảm thấy tâm hồn đơn lạnh, một mình đối tâm mắt về phía quê hương mịt mù, thả hồn theo làn khói thuốc xanh lam, hương thơm ngào ngạt, dịu dàng làm chàng có cảm tưởng là người yêu đang ở bên cạnh xoa dịu tâm hồn mình !

Thơ mãi miết bước trên con đường đồng về làng Chầy, cách hai năm, cuộc phân ly nào nung đã ghi lại nơi gốc đa già giữa đồng kia một kỷ niệm êm đềm tất cả chỉ còn là một giấc mộng... giấc mộng đẹp vô ngần, khó lòng còn trở lại.

Bao nhiêu ý nghĩ bồi hồi thoáng qua trí óc, Thơ không muốn nghĩ nhiều nữa nhưng những ý nghĩ kia vẫn tuần tự kéo đến dề dầy vô năng.

Về đến đầu làng, trai gái họp nhau đủ mặt ở sân đình, họ đang chơi đu, chơi cờ người. Thoáng thấy bóng Thơ, đám bầy chàng trai bầm chí nhau, hỏi đồng :

— Chẳng hiểu cô Thơ đi đâu sớm thế ?

Một chàng bạo dạn :

— Mời cô Thơ vào đây chơi đu với anh chị em.

Đề xua đuổi những ý tưởng đen tối, Thơ vào đình,

TRANG 36

nói chuyện cùng một vài chị em. Cô Là nhanh phần :

— Chị đi đâu mà sớm thế ?

— Tôi đi chợ Tết với bác Thái.

— Chị không sắm được gì cả à ?

— Tôi chẳng sắm gì cả, Tết nhất gì năm nay.

— Sao chị có vẻ bi quan thế. Còn ngày nào là cứ vui ngày ấy chứ.

Hay là chị nhớ ?

— Nhớ ai ? Chị chỉ được cái...

— Cái... nhớ là không ai bằng phải không nào ?

— Thôi tôi chả nói chuyện với chị nữa, chỉ trêu ghẹo người ta.

Tất cả đám thiếu nữ rũ rượi cười, Thơ đỏ bừng mặt.

— Việc gì mà then hồ chị ? Ai chẳng phải nhớ, phải ôm ấp một hình bóng.

— Nhưng tôi không muốn ai nhắc đến hình bóng ấy.

— Nghĩa là có hình bóng chứ gì ?

Đám thiếu nữ lại cười rộ cả lên. Thơ vùng bỏ ra về. Cô Lành túm lại :

— Thôi, em xin chị. Chị Là chị ấy đùa một tí mà chị đã giận. Thì cứ nói là có nhớ, có thương, có hình bóng xem chị ta còn trêu ghẹo vào đâu nữa nào. Ở đây chơi với chị em tí đã nào.

— Thôi, xin phép chị tôi phải về, nhà còn nhiều việc bận lắm, để đến mồng hai, mồng ba thì tha hồ chơi. Thơ định quay gót ra đi thì một anh cán bộ thanh niên tới, tươi cười :

— Phải bắt cóc chị Thơ lại mới được. Chưa chơi đu với anh em keo nào mà đã về. Đầu xuân mà chị làm thế thì đến đông cả năm mất.

— Xin lỗi các anh tôi có nhiều việc lắm.

— Chị thì lúc nào cũng bận. Phải bớt ra một ít giây phút để sống cho cá nhân mình chứ.

— Tôi muốn lắm, nhưng nhiệm vụ của tôi không cho phép. Chẳng lẽ anh lại bắt kẻ tôi hết các công tác tôi phải làm trong vụ tết ư ?

— Được, chúng tôi sẵn có bản tính tò mò. Đề nghị chị kể luôn những công tác ấy ra.

Nếu xét là lý do chính đáng và cần thiết, chúng tôi sẽ vui lòng để chị về.

— Vâng, tôi cũng xin chiều theo thị hiếu tộc mạch của các anh. Bây giờ về, việc đầu tiên là tôi phải họp huyện bàn về chương trình tổ chức tết cho thương binh, rồi họp thôn tổ chức ủng hộ quà bánh cho binh sĩ.

NỆM LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận sen cũ làm lại như hồi còn mới — Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

44 Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BĂNG CÂY GỖ ĐÚ KIỀU,
BÁN LUÔN CẢ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

BỜ MƠI số 163

LOẠN tiêu thuyết của Duy Sinh * LOẠN tiêu thuyết của Duy Sinh * LOẠN tiêu thuyết của Duy Sinh

Ngoài ra còn phải gói bánh, dọn dẹp nhà cửa để chạy giặc nữa chứ.

— Lý do của chị không chính đáng, chưa cấp thiết cho lắm. Chúng tôi cũng có nhiệm vụ tương đương hay nặng hơn chị là đang kháng. Bây giờ chúng ta vào chơi nửa giờ nữa rồi giải tán. Mỗi người mỗi việc. Anh em đồng ý không ?

Tất cả đám thanh niên cùng la lớn đồng ý.

— Thôi, thế là thiếu số phải phục tùng đa số nhé. Không còn lý luận gì nữa, chị vào trong này đu luôn cho được việc.

— Thế nhưng mà tôi không biết đu, lại hay chóng mặt, nhờ ngã lăn xuống thì làm thế nào ?

— Nếu có ngã thì cũng chỉ gãy một chân... cùng lắm là vỡ đầu chứ gì !

— Anh Lực chỉ được cái nói chầy, gãy tay gãy chân hay chết thì ai đền mạng cho người ta ?

— Tôi xin xung phong đền mạng.

— Cậu Lực đừng đùa nữa. Chị Thơ vào đu với tôi... chị cứ nắm chắc lấy hai sợi giây là yên trí, còn chuyện đu thì mặc tôi.

Không thể từ chối được nữa, Thơ đành tươi cười leo lên đu, chàng Thơ phụ trách thanh niên nhanh nhẹn đẩy đu leo lên sau, cả hai dún nhịp nhàng, đu lên cao dần... cứ chàng thụt người xuống thì nàng uốn thẳng, chàng uốn thẳng thì nàng thụt người xuống, đu lên cao vút, tóc hai rối bung trước gió, vạt áo nâu non bay phất phới để hở ra chiếc áo len đỏ thắm nổi bật trên làn áo cánh trắng tinh, máu dồn lên mặt làm má Thơ đỏ bừng... đu lảng mướt lả lả, Thơ nói trong hơi thở dốc :

— Tôi mệt lắm rồi, anh dừng lại thôi.

Hai người cùng đứng thẳng, đu lảng nhẹ dần... hai người đứng khít nhau, Thơ ngoảnh mặt đi, hơi thở của Thơ cu vào gáy nàng buồn buồn, khoan khoái. Thơ nhớ tới hơi thở của Phong đã hơn một lần môn trớn làn tóc mây lòa xòa xuống vòng cổ tròn trắng của nàng...

Mấy chàng trai túm lấy, đu dừng hẳn lại, Thơ bước

xuống đất, xốc lại áo quần, từ từ ra về cùng mấy cô bạn gái :

— Chị đu giỏi thế mà chị bảo là không biết đu.

— Anh ấy chỉ cách cho, mời lại anh Thơ dún khỏe chứ tôi thì nước non gì. Đu có một tí mà mệt lử cả người. Về bây giờ lại đi họp ngay tức khắc.

Thay bộ quần áo dài, Thơ vận mảnh áo « sơ mi » nâu chiếc quần nái đen, đôi dép quai con hổ. Nàng rẽ qua nhà bác Thái, ông cụ sắp sửa xong cả :

— Thưa bác ạ.

— Cháu sang đây à ? chúng ta đi thì vừa chứ ?

— Vâng.

Hai bác cháu mãi miết trên con đường tới huyện bộ, bàn chuyện nhỏ to :

— Bác thấy tình hình ra thế nào ạ ?

— Gay lắm cháu ạ. Địch đã qua sông, đóng cách làng mình khoảng năm cây thoi.

— Được cái làng mình rào kỹ lưỡng, có giao thông hào khắp nơi, chúng khó lòng mà vào làng được.

— Đi đâu bây giờ bác cũng cứ lo ngay ngáy, chẳng hiểu họ đột nhập lúc nào.

...Buổi họp bắt đầu, Thành phần không phức tạp mấy, chỉ độ hai chục người. Tất cả mọi người đồng ý nghị quyết là mỗi gia đình nhận hai thương binh về ăn tết. Tổ chức lạc quyền bánh trái cho binh sĩ, nộp tất cả lên huyện bộ.

Hội nghị bế mạc nhanh chóng. Bác Thái cùng Thơ ra về. Trời xuân râm mát, lòng người bừng lên niềm vui mới...

Đêm hôm nay trời tối như mực, làn mưa bụi không làm ướt át nổi cây cỏ và áo quần, chỉ tăng thêm hương vị tươi mát cho đêm tất niên.

Gia đình bác Thái ngồi quây lấy nồi bánh chưng đang sôi sùng sục. Lửa đỏ toát ra một sức nóng gay gắt chỉ đủ sưởi ấm đôi tay nhưng không thể sưởi ấm cõi lòng băng lạnh của đôi vợ chồng già... Bác đợi tâm mắt sâu thẳm (Xem tiếp trang sau)



HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỒ PHỄ THÁNH DƯỢC

*Chuồn nước bồ phôi nhuận phổi
trị đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt,
Một môn thuốc rất thích hợp
và thân nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam*

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG

100 RUE THAP MUOI CHOLON



BỜ MƠI số 163

TRANG 37

vào cõi đen tối mung lung như cổ tìm một hình bóng thân yêu nhất đời mình... tiếng súng nổ thành nhịp, thỉnh thoảng lại có một đốm lửa đỏ vạch thẳng lên nền trời u tối, hỏa pháo ở phía đồn xa. Bóng đôi vợ chồng lung linh trên vách đất, mỗi lần lửa tạt lại lần vào nhau rồi chớp chờn song song trên vách đất.

— Hôm nay mà nó không về thì thôi chứ còn gì nữa cậu nhỉ ?

— Biết đâu ngày mai nó chẳng về ?

Hai ông bà hỏi nhau những câu bằng quơ đờ trả lời những câu vô định hướng... rút cục càng hoang mang thêm nhiều.

— Nửa đêm, tiếng súng nổ đinh tai nhức óc. Tiếng kèn đánh rộn rập hòa cùng trống ngũ liên... người la ó, chạy rầm rập trên đường làng.

— Giặc về làng cần quét.

Hai anh dân quân, mã tấu tuốt trần, nhảy vào nhà bác Thái :

— Hai cụ hãy theo tôi.

Bác gái gánh vôi vàng run lẩy bẩy, bác Thái quơ lấy tay nải, hai anh dân quân đập lửa bếp... cả ba người biến vào bóng tối đầy đặc.

Trống chiêng ầm ỉ, đạn réo éo vèo, một vài nếp nhà bốc cháy, nửa nỏ lấp độp... « Họ » vào tới giữa làng.

Tiếng súng vẫn đi độp nổ thỉnh thoảng lại nghe một tiếng lựu đạn nổ... Nhiều bóng đen di động từ hào này sang hào kia, lúc ẩn, lúc hiện... đoàn quân ma... Tầng sáng, tiếng nổ thưa dần, họ rút hết khỏi làng, mọi người lục tục kéo nhau ra về, việc trước tiên là kiểm điểm nhân số... vì bất ngờ nên cả làng chết và bị thương mất mười người. Tên phủ Thống thi thu dọn nhà cửa theo các quan về đồn.

Gia đình bác Thái lếch thếch trở về làng, quần áo tả tơi, mặt mày đầy bùn. Mới về tới cổng nhà đã gặp ngay cha con Thor, cả bốn người tay bắt mặt mừng :

— Thế hai bác chạy về chỗ nào ?

— Hai anh dân quân dẫn chúng tôi theo đường hầm ra cánh đồng sau làng.

— Nửa đêm tôi đang còn ở trụ sở làm việc nên cùng ủy ban xuống đường hầm bãi Khát.

Bác Thái gái giọng chưa hết vẻ run rẩy :

— Thế bà để đầu hồ Thor ?

— Để cháu đang trong nhà.

— Thế phúc quá nhỉ ? Nhà không cháy hồ cháu ?

— Sớm mong một mà nó làm như thế này rồi đến đông cả năm mất.

— Việc gì mà đông bác. Thế là năm nay ta được ăn một cái tết trong khói lửa.

Thor nói như diễn thuyết vậy.

Từ bấy đến giờ, bác Thái không nói một lời nào, mắt bác động nổi sâu...

(Còn nữa)

MỘT SẢN PHẨM CHƯA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẫn tẩy sạch bợn dơ và dầu mỡ).

Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp món đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tẩy sạch những chỗ đóng hòm, rửa mới đồ bằng Nylon, Simili-cuir, cao su, hột xoàn (khò nấu) vàng vòng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đĩa, chén, ly, tách, nồi niêu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ quý Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI

185 Frères Louis Saigon



XXXIX

THẨM lẫm bầm một mình, cúi nhặt xác con gà chết co quắp đem lại một góc vườn thừa ném ra ngoài đồng. Đàn gà lách chách theo. Con Mực đã dậy từ lúc nào. Nó đi vờn vờn quanh thêm thấy Thẩm thì ngoe nguẩy đuôi, mừng rỡ : Thẩm vốc một nắm thóc ném cho đàn gà con. Mấy cặp cánh nhỏ thừa thốt lông tơ vẩy lạch bạch sung sướng. Những tiếng cục cục chiêm chiêm nổi lên giữa khoảng sân vương vãi thóc vàng.

Trời sáng dần. Mây xám loảng dần và bầu trời hình như cao lên. Ánh sáng nhợt nhạt trên khung cửa. Tỉnh kéo chăn lên định ngủ thêm giấc nữa thì chợt nghe tiếng Thẩm đang gọi cho gà ăn ở ngoại sân. Anh thò một chân ra ngoài tắm chân bông ươm ươm. Ở ngoài, không khí lạnh tê. Tỉnh mở mắt ngược về khung cửa mà ánh sáng hiện lên mỗi lúc một rõ. Mấy nhánh cây còm cõi ngoài vườn run rẩy. Gió vi vút thổi bay từng đám lá khô. Thêm nhà vang lên tiếng lá xào xạc. Tỉnh lật chăn, Anh rùng mình, một cơn gió lửa qua cửa vào trong buồng. Toàn thân Tỉnh mỗi rừ. Anh ngồi dậy một cách khó nhọc.

Đã mấy ngày nay gió bắc về, chiều chiều Tỉnh húng hắng ho. Ngực anh nặng nặng. Hơi thở như bị nén lại trong buồng phổi. Và cơn sốt cứ vào khoảng giờ học cuối cùng thì kéo đến. Người anh gai lên. Trong người như vừa có một cơn gió lạnh thổi qua. Rồi bắt đầu hăm hập

nóng. Một cơn nóng dai dẳng, âm ỉ. Không ra một cơn sốt. Chân tay Tỉnh âm ỉ. Đầu anh hơi nặng mắt dường như mỗi và mờ mờ thăm lên lần áo trong ấm áp. Những cơn sốt báo hiệu giờ hoành hành của vi trùng lao. Những cơn sốt không lên quá 38 độ. Hơi thở Tỉnh nóng bỏng. Người Tỉnh rã rời. Anh phải ngồi xuống ghế để đợi giờ về nhà nằm nghỉ. Những lúc ấy lớp học ít ồn ào hơn. Hình như lũ học trò đã quen lệ. Chiều đến là thầy giáo chúng có giảng mỗi một. Một vài đứa xi xào :

— Thầy ốm đấy !

Thế là không ai bảo ai, chúng tự ý làm việc trong yên lặng

Tỉnh sợ nhớ rằng đã sáu tháng trời nay anh không thuốc thang gì cả. Lễ thứ nhất là Tỉnh không có tiền để đi khám bệnh. Mà nếu có, mỗi lần lên đến tỉnh tìm được một bác sĩ để được vào thăm bệnh cũng mất khá nhiều thì giờ. Sau nữa, những món thuốc bổ phần nhiều là thuốc tiêm mỗi ngày. Ai sẽ tiêm cho anh ? Ở nhà quê người ta ít đau ốm lắm. Nếu rủi bị ốm thì chỉ uống thuốc lá qua quít, ăn cháo và nghỉ một đôi ngày. Còn không may mà ốm nặng thì chỉ có việc là .. nghèo. Tiền đâu mà uống thuốc ? Người ta sống theo thiên nhiên như thế đã quen rồi. Dầm mưa dãi nắng quanh năm, những thay đổi về thời tiết hoặc công việc vất vả không có ảnh hưởng nhiều đến thân hình tráng kiện của họ.

Sau cơn sốt chiều qua, Tỉnh bỏ bữa cơm và ngủ một giấc đầy nặng nề. Anh cho là có lẽ mình làm việc quá sức nên bệnh trở lại. Bác sĩ chẳng vẫn khuyên anh nên sống điều độ và nghỉ ngơi mỗi khi trong người chớm một mệt mỏi. Sự gắng sức rất có hại cho bệnh của anh. Tuy cố gắng lắm Tỉnh vẫn không theo nổi lời khuyên căn dặn ấy. Lớp học ngót sáu chục mái đầu bắt anh làm việc mỗi ngày một nhiều hơn. Sức học trò càng tiến, bài vở càng phải soạn thêm cho đầy đủ. Số lương thì vẫn không lên quá tám trăm đồng bạc. Tỉnh không cho đó là một sự bóc lột, trái lại anh thấy rằng mình có bổn phận phải góp một phần vào sự hoạt động chung trong công cuộc nâng cao trình độ văn hóa nông thôn.

Nhiều hôm bận quá Tỉnh đã bỏ dở chương trình viết mỗi ngày ba trương cho cuốn tiểu thuyết mà anh định hoàn thành vào đầu mùa xuân năm tới. Tỉnh không thể làm khác hơn. Trước hết anh phải làm việc để tự nuôi

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successeur : Nguyễn van Co

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles de Paris, du Japon, de l'Amérique — Produits d'Entretien — Bonneterie

Agents exclusifs : COGNAC COURVOISIER CHAMPAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSENHEIM — BOURGOGNE BONCHARD AINÉ FILS

TRANG 38

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỲNH MINH

tác giả quyền đời người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng. Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

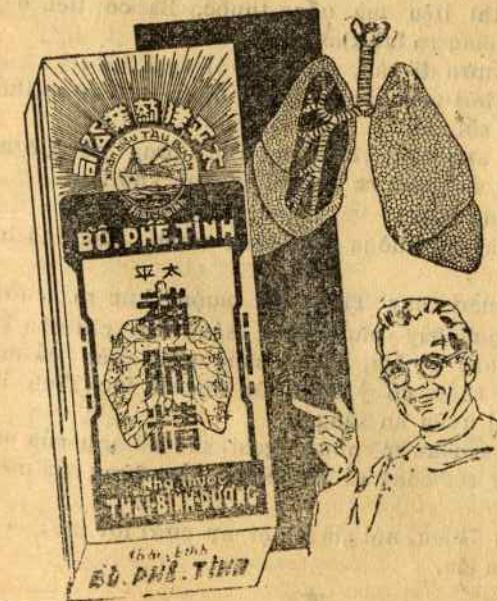
NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem độc biệt Godong gửi bằng bưu điện, hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ :

150/9 Frères Louis — SAIGON

ĐỜI MỚI số 163



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tỉnh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot — CHOLON

ĐỜI MỚI số 163

TRANG 39

VIỆT NAM CÓ MỘT
Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.
 Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.
Xin mời lại viếng hoặc viết thư
HIỆU BATRU
 301, Colonel Grimaud, SAIGON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM
 Téléphone : 402
 Số 2 và 16 đường des Artisans CHOLON

SIÊU QUẢN tửu điểm
 Téléphone : 580
 Số 440, đường Marins — CHOLON

Bệnh thiếu máu
 Gầy ốm và hay mệt
 Nên dùng Liver extract hiệu :
HEPAR RA FORTE
 Chất gun có sinh tố B 12 và Acide Folique
 Các hiệu thuốc tây có bán
 Đại lý
 Nhà thuốc : LA THÀNH
 17 Borese — Saigon

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

sống mình. Bà anh với một mảnh vườn đôi ba sào ruộng cho cấy rẽ vẫn sống trong cảnh thanh bần. Tình không muốn thành một gánh nặng cho bà anh. Tình anh xưa nay lại khác. Ở đâu anh cũng không muốn phải sống như một phế nhân mặc dầu bệnh của anh nếu ở vào một nước tiền tiến, một nước độc lập mà người ta chú ý đến sức khỏe của dân, anh đã được sống ở một đường đường của chính phủ.

Anh nhớ đến một hôm lại bác sĩ, cảnh tượng thương tâm này đã diễn ra :

Một chị đàn bà gầy ốm xanh xao bế đứa con eo uột lại thăm bệnh. Chị ta có lẽ ho lao đã vào đến thời kỳ thứ hai mặt hốc hác. Mắt sâu trũng. Da không còn vẫn lấy một sắc hồng. Môi thâm sít. Chị ta ho luôn hồi. Mỗi lần ho là một lần ôm ngực. Một tay kia vẫn ghì lấy đứa con. Đứa bé bám lấy mẹ, nét mặt co dúm lại vì kinh sợ.

Ở phòng chiếu điện ra chị ta run run thưa với bác sĩ :
 — Lạy quan xin quan biện cho cháu một tờ giấy đề vô nằm nhà thương thí.

Vị bác sĩ đứng tuổi hơi cau mặt lại :
 — Tôi đã biểu nhà chị là ở trong hết chỗ rồi. Chị ráng về nhà tỉnh dưỡng vậy.

— Thưa, nhà cháu chật chội lắm mà con đàn nheo nhóc sợ chúng lây bệnh hết thì khổ.

Đôi mắt nghiêm nghị nhìn đi nơi khác. Vị bác sĩ không biết giải quyết ra làm sao cả, chép miệng, bỏ người đàn bà khốn nạn mà quay vào văn phòng.

— Sáng nay lạnh lắm đấy. Cháu có mặc áo ấm vào không.

Người ốm mà cứ phong phanh thế kia.

Tình chợt nghe tiếng bà anh hiền từ bảo. Anh thưa :

— Cháu mặc đủ ấm rồi ạ.

— Đã bớt sốt chưa? Nếu còn mệt thì nằm nhà mà nghỉ. Người đã yếu sẵn đừng có gượng mà rồi khốn đấy cháu ạ.

Tình nghe từng đốt xương từng bắp thịt trong người rời rã. Anh bớt ho luôn miệng nhưng ngực vẫn hơi nặng nề. Đầu anh âm ỉ. Gió sớm làm anh tỉnh táo hơn và tưởng mình đã bớt nhiều. Anh nói để bà yên lòng :

— Cháu đã bớt nhiều rồi. Hôm nay có thể đến lớp được. Tình bước ra sân. Tiếng bà cụ vọng theo ân cần :

— Có sốt thì liệu mà uống thuốc. Bà có tiền đấy.

Đừng để ốm nặng ra lại khổ.

Thăm từ vườn đi vào, gặp Tình ái ngại hỏi :

— Anh đã bớt mệt hẳn chưa mà định ra trường thế?

— Tôi hết sốt rồi.

— Trông anh còn yếu lắm. Anh đừng có gượng.

Người đã yếu sẵn nhờ ra ốm nặng thì khổ!

Tình gượng gạo :

— Hôm nay tôi không thấy lạnh nhiều. Chắc đã hơi khỏe.

Đã ngót tuần nay Tình dậy muộn. Lúc ra trường thường trễ năm bảy phút. Sáng sáng anh chỉ còn kịp rửa mặt, khoác áo ấm, nhiều sáng anh quên cả mặc củ khoai mà Thắm có ý đề ở bàn học để lúc Tình lấy sách vở khỏi quên ăn sáng.

— Em để sẵn nước nóng ngoài sân để anh rửa mặt đấy. Hôm nay rét cóng cả tay. Người ốm đừng rửa nước lạnh.

Tình nhìn Thắm, nói giữa một nụ cười lọt lọt :

— Cảm ơn em.



NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

GIÓ NGOÀI ĐỒNG rộng hun hút từ vòm tre đầu ngõ. Cảnh đồng trơ trụi những gốc rạ nằm san sát, quanh hủ dưới bầu trời xám xịt. Tình bước chậm chạp hai tay thả vào túi áo cánh. Nách kẹp chặt mấy cuốn sách. Mưa lất phất bay, lạnh như những mũi kim đâm lên da thịt. Gió thốc vào cổ Tình, giá buốt như giọt một gáo nước lạnh vào. Anh bật lên ho từng cơn dài rũ rượi. Ho xong, Tình thở nặng nhọc. Hai lá phổi hơi lạnh thấm vào khô rát. Con sốt hăm hập kéo về.

Tiếng bày trẻ nô đùa ở sân trường vắng lại mỗi lúc một gần. Tình bước mạnh dạn lên. Anh cố dẫn cơn sốt và ý định quay về nhà nằm nghỉ. Từng nhịp cười xôn xao lên từ sau bờ đám bụi. Lũ học trò thấy thầy đến thì ngừng chơi đùa. Chúng ngoan ngoãn sắp hàng trước lớp. Một đứa lớn chạy lại gõ mấy tiếng trống đình đặc. Dãy đầu tóc hớt cao lỗ nhổ đi vào lớp học. Tiếng xô động bàn ghế, bút mực ào lên một lúc. Khi Tình về bàn giấy thì lũ học trò đã ngồi nghiêm chỉnh.

Lớp học không có cửa, trống trải. Gió tạt thốc vào làm mấy đứa trẻ ngồi ở rìa bàn phía đầu hàng hiên xít xoa nho nhỏ.

Tình lại phía tấm bản đen tờ lên mấy chữ phần đoạn quay về bàn gọi một đứa trẻ lên đọc bài. Thằng bé đi lên, co ro trong tấm áo trấn thủ cộc tay. Nó đặt tập vở lên góc bàn rồi đọc một mạch như sợ không kịp nhớ hết bài học. Gọi tới đứa thứ ba thì Tình thôi. Anh đã bắt đầu thấy mệt. Tiếng bút chạy trên mặt giấy loăng trong tiếng gió từng cơn tạt vào lớp học. Tình đã thấy lạnh hơn. Đầu anh hơi choáng váng khi anh đứng lên toan đi lại bên đứa học trò đương làm tính trên bảng đen.

— Tôi có một bầy gà giá là 5 đồng mỗi con, đem ra chợ bán được hết thấy 35 đồng. Biết rằng mỗi con tôi được lãi là 5 hào rưỡi. Vậy giá vốn là bao nhiêu và tôi có cả thấy mấy con gà?

Tiếng thằng bé nhỏ dần. Tai Tình ù lên. Tấm bảng đen chập chờn lay động. Những hàng chữ phần dương như đương mờ nhạt đi. Một cơn gió tạt vào lớp học, hun hút. Tình rung mình lên. Đôi mắt đứa bé ngược nhìn thầy hốt hoảng một tràng ho như xé phổi bật lên. Thằng giáo ôm ngực, chơi vơi bàn tay vịn vào tấm bảng đen. Cả lớp bỗng im phăng phắc.

Tình lão đảo đi về bàn giấy. Anh buông mình lên chiếc ghế gỗ lạnh ngắt. Đầu anh gục lên bàn. Mờ tóc bù rới rớt bên chông sách. Mắt Tình nhắm lại. Anh thiếp đi.

Mấy tiếng xì xào lo lắng nổi lên từ giấy hàng đầu. Một đứa học trò rụt rè đi lên bàn thầy giáo. Mặt nó thoáng một nét kinh hoàng. Nó đứng một lúc, nhìn trần trần lên mặt bàn thầy giáo. Một vết đỏ từ miệng Tình loang ra trên trang giấy trắng.

— Bà ơi... Anh Tình...

Thấm tất tả chạy vào mặt tái đi nói không thành tiếng. Bà cụ đương cắp cổ tràng hạt, hốt hoảng :

— Nó làm sao rồi?

— Anh ấy... anh ấy ngất đi... Ho ra máu!

— Chết chưa!

Bà cụ lật đặt chạy ra. Tình bước thất thểu giữa hai đứa học trò lớn khó nhọc dìu anh. Sắc mặt Tình lợt lạt. Mắt anh lơ đãng. Anh thở yếu ớt. Bà cụ nắm tay anh run hồi :

— Cháu... có làm sao không?

(Xem tiếp trang sau)

Dưỡng đường
TRẦN NHƯ LÂN
 10 Đường Léon Combes
 ★
 Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh đàn bà con nít — Phổi, chiếu điện.
 NGUYỄN ANH TÀI
 Do bác sĩ TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lâu
SOAI KINH LAM
 496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169
PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÊ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CẦN
 Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà
 Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
 496 rue des Marins, Cholon
 SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

CHÈ BẮNG
CAM SÀNH
Chuyên trị
 Ho lao, ho tợn, cảm ho xuyên ho, ngứa ho v.v..
 Có một Không hai!
Cam sành tình
 Nhà thuốc **BẢO TẾ**
 1113 RUE CANTON CHOLON

Tình nhìn bà bằng đôi mắt mệt mỏi. Mỗi anh xam xít Tóc sũa xuống trán. Bà cụ đỡ lấy tay anh vừa đặt vào nhà vừa than thở:

— Rõ khổ! Bà đã bảo đừng có gượng. Sốt mà còn cổ dẫn đến trường.

Bàn tay dần dần đặt lên vùng trán nóng hừng hực. Thấm bối rối không biết làm gì, cứ chạy quanh. Bà cụ phải cau mày gắt:

— O, cái con bé này! Làm gì mà cứ chạy quần lên như đèn cù thế này. Không...

Bà cụ cũng đâm ra bối rối nữa. Thấm đi vào buồng khép cánh cửa sổ lại. Tình lấp bắp bảo hai đứa học trò:

— Thôi hai em về đề thầy nằm nghỉ. Thầy cảm ơn. Chúng bước chậm chạp ra khỏi buồng. Trên nét mặt ngơ ngác thoáng một nỗi lo lắng vu vơ.

Giữa cơn sốt Tình nhớ ra rằng trong một cuốn sách nói về bệnh lao người ta có dặn khi ho ra máu bệnh nhân phải nằm dài, nghỉ ngơi thật lâu. Nếu có chút rượu mạnh uống cho cảm máu thì càng hay. Nhưng lúc này Tình không thể làm được gì hơn là nằm vật xuống giường. Đầu anh nặng chịch chịch. Mái nhà lao đao. Gian buồng ẩm thấp như chìm vào bóng tối. Bàn tay ai vừa lật tấm chăn bông đắp lên mình anh. Bóng hai mái đầu cúi xuống bên Tình, lo lắng. Anh không còn biết gì nữa. Con sốt bốc lên mãi. Mồ hôi thấm qua lần áo lót. Da thịt Tình gầy gầy. Anh thiếp đi.

Trong cơn mê sảng thấp thoáng một đôi mắt sâu trũng. Bộ tóc mọc lởm chởm ngất ngưởng trên một khuôn mặt dài, hốc hác. Khuôn mặt trơ xương lờng quằn nhô lên làm hai bên má sâu hõm vào. Bóng tối đổ xuống một

thân hình người co quắp. Những cơn ho xé lên từng hồi nặng nhọc. Hai bàn tay gầy guộc ôm xiết lấy hộ ngực lép kệp. Cái bóng gầy guộc rũ xuống, gập người lại trong cơn ho đau đớn. Máu đỏ loang trên nền gạch bẩn thỉu. Mùi hôi thối phảng phất quanh bốn bức tường lạnh lẽo. Tiếng ai thảng thốt kêu:

— Anh San! Trời! Anh San!

Tình khóc lạng lẽ. Giữa một đêm Giáng Sinh, bầu trời đen thẫm không bóng một vì sao. San đã thở hơi cuối cùng trong một gian phòng thiếu ánh sáng và không khí trong lành. Giữa một lũ người hốc hác thiếu ăn thiếu ngủ mỗi ngày thay phiên nhau lên cho người ta hành hạ như những con vật. Rồi không chịu nổi những cực hình dã man họ theo nhau gục xuống...

San trối trăng lại rằng: Anh còn một đứa con trai... Đôi mắt xầu xùng không bao giờ mở ra nữa. Ánh sáng mặt trời đã chết hẳn trên vòm nhà thấp, nặng mùi thối tha. Anh em gói San vào một manh chiếu cũ, tiễn anh ra chôn an nghỉ cuối cùng.

Tình hình dung lại đêm vĩnh biệt thể thảm ấy: Bốn năm người nằm lủi đi trong ánh đèn rọi bên mấy mũi súng. Cuộc tiễn đưa âm thầm trong bóng tối một đêm lạnh cuối mùa. Nước mắt rưng rưng trên mi Tình. Có lẽ lúc này nhiều anh đã lên lút khóc. Tình không biết nữa. Anh chỉ lơ mơ nhớ rằng. Anh Tấn, anh Phùng đã hỷ hục cuộc xơi rất lâu bên cái hồ lớn bề bộn đất bùn, một anh bảo: «Đào cho sâu vào nhà. Không có lấy một cổ áo quan hạng bét, ít ra San cũng được mồ yên mả đẹp...»

(Còn tiếp)

VĂN HỌC BÌNH DÂN

(tiếp theo trang 27)

chung. Tánh chất hài hước đó có mục đích gây những ấn tượng man mác, cõi mờ tiêu cực sau bao nhiêu cuộc đấu tranh thất bại, thay ngôi đổi chủ, trở nên bảo thủ, yếm thế «kinh nghệ vui thú kinh nghệ, tếp tôm đánh chịu vui bề tếp tôm»

Tình trạng mâu thuẫn tâm lý đó trở thành tập quán chống đối, thành «nếp trào lộng», chất âm ảnh, sắc mùi Tiểu lâm.

TÓM LẠI:

— Phần ngữ, ngoại ngữ là kết quả của con người toàn diện tranh đấu với kỹ cương gò nén, bản năng cố thoát ly tổ chức thượng lễ của nhà nho, con tim chống lại tánh chất duy lý của Khổng Mạnh.

— Nếp sống Việt nam luôn luôn độc đáo, gặp áp lực ngoại lai thì phản ứng bằng cách đồng hóa (kết nạp tinh hoa và gạt bỏ đồi trụy, lai căng) cõi mở cá tính, lập thành một hệ thống tư tưởng riêng biệt của người bình dân. Đi lệch, đi ngược, mị dân đều bị cảnh giác.

— Cần tìm lại giá trị tối yếu của con người (dù là phải yếu, dân nghèo, dân đói), đem lại hạnh phúc tối thiểu cho ăn rập với hạnh phúc xã hội. Dân Việt cần cụ thể, thiết thực, minh bạch.

— Phải đi đúng ý thức hệ Việt Nam là nhân bản, toàn diện, tổng hợp, dân tộc, tiến hóa, chiết trung.

Bài học kinh nghiệm của lịch sử qua văn học bình dân giá trị là ở đó. K.Đ.

KỶ SAU:

CHUYỆN TIỂU-LÂM

* Kho tàng tài liệu dân tộc chống đối!
* Cá tính Việt nam qua các chế độ!
* Ngàn nụ cười ý nhị, sâu độc, cõi mờ!

Những bức tường

(Tiếp theo trang 23)

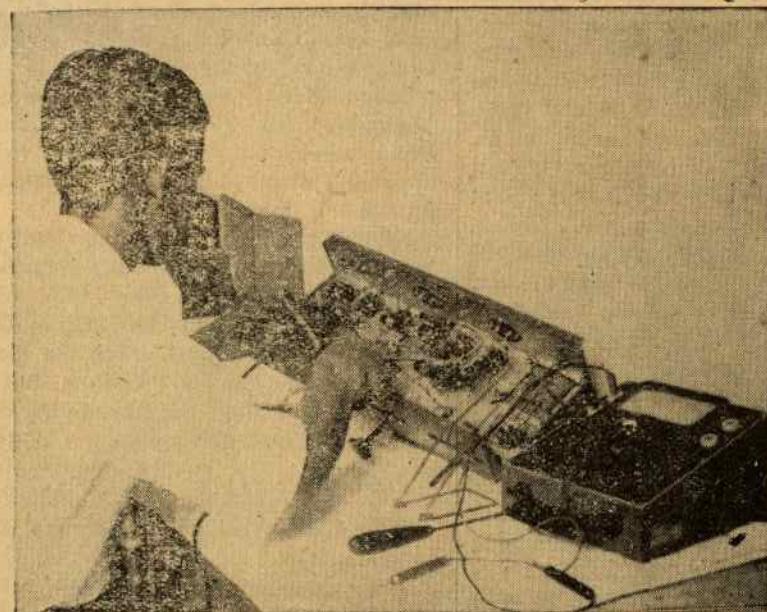
Bức tường ấy, bác ơi! Hân đang làm cái nhiệm vụ chia đôi non sông và đe dọa sẽ vây bọc con người vào chung một cái xà lim vĩ đại. Hân được xây lên bởi những tay thợ «độc tài» ghê gớm, bởi những ý chí nhiệt cùng lòng lộn, thét lên không trung, bàn bạc khắp cùng non nước và xâm nhập tâm hồn con người một cách ghê rợn. Nhân loại đang la nhau «ơi ời,» tìm cách vượt thoát cái họa của bức tường hiểm độc kia. Bức tường ấy là bức tường «Tư Tưởng...» và xây bằng «sắt» vô hình.... Bác ơi!

Gia đình, 15-3-55
BẢO KIM

Độc giả nhớ giùm

Độc giả tuần báo có viết thư cho Tòa Soạn, hay Ty Quản lý tuần báo Đời Mới, xin nhớ dán tem cho hợp pháp. Độc giả Quân nhân xin nhớ đóng dấu Postes Armées nơi chữ F.M. Tránh dùm cho nhà báo phải đến sở Bưu điện đóng tiền phạt đăng lãnh thư không dán tem, dán tem không đủ số, thư của quân nhân không đóng dấu Postes Armées.

Ty Quản lý tuần báo Đời Mới



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như Âu Mỹ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

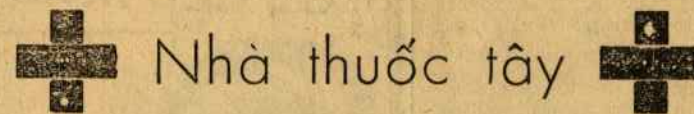
Bốn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.

Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khai giảng khóa:

1' H.ỆU THỈNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA máy thu thanh V.T.Đ.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

BẢNG TIN CẬY



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L.A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

— TRANG 43 —

THƯƠNG

Dầu Cù-là

MAC-PHSU

GỐC MIỀN ĐIỆN

Thuốc ho trái nhả

PECTO-CHERRY

TRỊ HO, NGỪA LAO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ HỒNG, MỊT THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Dại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞ CHO MỚI SAIGON

Nhân bản mới

(Tiếp theo trang 13)

Tại dân Việt biết chữ văn về làm nên tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là một pho chữ Rùa kỳ thú hào hoa sâu đậm, kin đáo mà không kém phần tổ lộ, thơ lợ mà không thua phần bởi mớc, thanh mà rất ư là thô, nhũ mà rất mực là tục... tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là một thiên cáo trạng ai trắng, bị hùng đề lên án mọi xiềng xích bất công phi lý trái thiên nhiên văn trời buộc cuộc phát triển của thể xác con người Việt..., tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là phần tổng kết của cả kho tàng ca dao, vè đố, Tiểu Lâm, truyền thuyết, trong đó ca tụng cái thú giải phóng cho sắc dục, cho phần da thịt của con người — nhất là con người dân bà luôn luôn bị cả cái mở dẻ rách phong tục lễ nghi tập quán thành kiến Nho giáo Phật giáo Lão giáo giam cầm vào nhà ngục tinh thần: là lòng diệt dục, hãm dục, ức dục: Hồ Xuân Hương đã là hiện thân cho cơ sở Ấn Ưc của Ý Thức Hệ Việt Nam vậy.

(Còn nữa)

Người Việt đáng yêu

(tiếp theo trang 17)

sang lấy được Rach Giá, Ba Thắc, Trà Ôn Mân Thít, Sa Đéc. Khi đánh ở Mân Thít, Chu văn Tiếp (khai quốc công thần của Anh) bị thương nặng mà mất. Từ đó quân Tiêm ý thể đi đến đâu quấy nhiễu dân sự, làm nhiều điều tàn ác, cho nên lòng người oán hận lắm.

Chính đó mới là lý do — ở cả Bắc, đối với quân tiếp viện Tàu, lẫn ở Nam, đối với quân tiếp viện Tiêm — làm cho Tây Sơn, tuy đã lia nhân dân mà vẫn còn được tiếng tự lực, tự lập chống ngoại xâm, nên thu hút nổi lòng tin của đại chúng, rồi đánh đâu được đấy, diệt Tôn Sĩ Nghị ở Gò Đống Đa, diệt hai tướng họ Chiêm ở Mỹ Tho để thống nhất nổi sơn hà. Hơn nữa, vì hồi đó nước Pháp mắc kẹt trong cuộc Đại Cách Mạng 1789 nên chưa đủ điều kiện thi hành mộng xâm lăng đất Việt.

KỠ SAU:

Tư tưởng Cách mạng của Tây sơn

GIẢI THƯỞNG OSCAR 1955

(Tiếp theo trang 29)

đã xưa rồi. Tài năng với tướng lệ của Brando cũng không lấy gì làm quá đáng. Nhưng không vì thế mà chúng ta quên nghĩ đến tương lai đâu! Bao nhiêu tiền bạc, Brando đều đem ra mua thứ vật để sau này tạo vốn lập công ty điện ảnh riêng, lấy tên « Hội sản xuất Pennybaker ».

Grace Kelly ngang ngành cũng không kém. Cô ta đã trốn 6 vai liên. Đáng ra là cô Grace đóng chung với Spencer Tracy ở phim Jemery Rodock, nhưng sau đánh thôi.

Nhưng lần này, dân chúng Holly-wood không trách nhiều về mình tính mần ảnh này nữa.

Còn về Greta Garbo thì đến nay đã luống tuổi: Hai mươi năm lần lộn với nghề rồi, còn gì? Trường hợp đặc biệt được lãnh giải thưởng Oscar năm nay hẳn là nhờ tài duyên dáng của « bà ».

Cuộc tuyển lựa này không phải là chuyện làm lấy rồi, thiên vị hay thiếu thốn đâu nhé!

— 15 ngàn người bầu phiếu!

— 24 nhà viên trong Hàn Lâm Mỹ

Thuật và Khoa Học Điện Ảnh chọn lọc lại!

— Một tháng rưỡi trời khảo hạch!

Giải thưởng Oscar hẳn đã thiên nhiều về xã hội (với phim Sur les quais) kỹ thuật, mỹ thuật và nhất là về phương diện « hỗn tạp » đã thúc đẩy nền điện ảnh thế giới, phần khởi mà sản xuất.

Giải Oscar có giá trị, đến đôi một nhà sản xuất phim đã phải nói rằng: « Nếu mất 1 triệu đô la mà phim của tôi được giải thưởng Oscar, tôi cũng dám, vì tôi sẽ thu lời gấp bội và xí nghiệp của tôi cũng vững vàng ». Còn tài tử nào được giải Oscar là chắc chắn được các hãng lớn tranh nhau mời đóng phim.

T.K.D.

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine actiole)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actiole)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- San'é --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Tóc đẹp thêm duyên



Các Bà các Cô muốn được tóc rốn khéo
đẹp, giữ lâu, hãy đến:

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC

Đường Đồng Khánh (Thủy bình)
số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI

60 Tring Jaccarè Cholon.

Tiệm HONG KONG

Đường Đồng Khánh số 256

sẽ làm các bà các cô được hài lòng
và sẽ vui vẻ trở lại.

Sống đời đáng sống

(tiếp theo trang 12)

Không còn làm thủ tướng nữa, Churchill cho thành, bại, là lẽ thường. Ông không buồn, vẫn nỗ lực thêm để trở lại cầm quyền vì ông còn ôm ấp một cao vọng nữa: củng cố hòa bình thế giới.

Quả nhiên sau, ông lại đắc cử và ông lại làm thủ tướng. Đã gần 80 tuổi mà ông vẫn hăng hái như lúc thanh niên. Ông toan tính hòa bình, tìm cách thắng trận hòa bình mà ông hoạt bát bấy lâu.

Nhưng nỗ lực cuối cùng này chưa đem đến cho ông kết quả như ý muốn thì sức đã yếu, khiến ông thấy không đi tới được nữa, ông một chịu về yên nghỉ.

Một chuyện đáng kể nữa: cậu học trò trung học chưa đậu bằng cấp gì như Churchill, có đề đầu sau này viết văn bán được giá mắc nhất thế giới. Trước thế giới chiến tranh thứ nhĩ, một bài báo của Churchill lãnh tiền nhuận bút không dưới 1.000 đô la (35 ngàn bạc Đông Dương). Trên đời, không có gì khó, muốn là được, cố gắng tất thành công.

Churchill đã sống một đời đáng sống.

Sống vì đời và sống vì mình nữa. Sống đầy đủ. Già gần 80 tuổi, ông vẫn uống rượu ngon, hút xì gà và... vẫn làm việc. — T.X.

Hộp thư tòa soạn

Bạn Bảo Kim (Gia định):

Đặc sắc. Sẽ đăng. Bạn gửi cho những loạt đây ý nghĩa như vậy. Thân mến.

Bạn V. Long C. Thoe (Dran):

Thơ bạn chưa ổn. Bạn viết cho những mẫu chuyện đường rừng trên miền bạn ở. Thân mến.

Bạn Huyền Linh (K.B.C. 4113):

Bạn cứ tiếp tục gửi. Có khả năng đấy. Thân mến.

Bạn Châu Phương (Tay Hòa):

Cám ơn bạn đã gửi thư riêng. Không dám « phớt » ai đâu Yên tâm nhé. Bạn cứ gửi. Sản xuất và rất hân hạnh được tiếp nhận. Thân mến.

Bạn Hoàng Văn (K.B.C. 4374f9):

Bạn cứ gửi. Viết rõ ràng trên 1 mặt giấy.

Bạn Đặng Hùng Anh (Sài Gòn):

Đã nhận được ảnh của bạn. Sẽ đăng. Đa tạ.

Bạn Thanh Liêm (Chợ Lớn):

Hoan nghênh loạt bài có tính cách tìm hiểu như vậy. Đồng quân viết lên 2 mặt giấy. Không hợp lệ. Thân mến.

Bạn Văn Trung (Hội An):

Rất hoan nghênh thiện chí và sự phê bình của bạn. Ý kiến của cá nhân không phải là tuyệt đối, mà mong các bạn xa gần đóng góp bổ khuyết cho mỗi dạng hoàn hảo. Đa tạ.

NHẬN THỨC QUAN

(tiếp theo trang 15)

Người trên mà chẳng kỷ cương

Khiến cho kẻ dưới lập đường mây mưa

Ngày nay, các lãnh tụ Đệ Tam đem mà theo chánh sách độc tài, chính trị giai đoạn, đặt công việc giải phóng con người sau việc giải phóng xã hội, để con người cứ mất quân binh, thác loạn, tật nguyên. Cứu cánh vẫn xa vời; cá nhân là con số không. Chẳng những đã phản lại chủ nghĩa gốc (trong bản Tuyên Ngôn, Marx đề cao sự tự do phát triển điều hoà giữa con

người và xã hội) mà còn hướng dẫn loài người vào ngõ sa lầy, « điếc » tình cảm, « câm » lý trí, « mù » hành động.

Tóm lại, căn cứ trên tinh thần dân tộc, cần phải xây dựng một nền nhân bản toàn diện, tiến bộ không ngừng.

Loài người S.O.S.

Tháng đợi, ngày trông...

Thời gian đòi hỏi: Chính đốn lý thuyết tiến bộ.

— Xây dựng nguyên tắc rộng rãi

— Thảo luận chính sách quân binh

— Phát triển chiến thuật, chiến lược khoa học.

... để kịp thời xây dựng nền dân chủ cách mạng rõ ràng.



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG
TRANG 45

Cà ná : mùa tàu ăn muối

(tiếp theo trang 26)

hôm trước đây có anh nọ vô ý dẫm phải quai dít giở trong lúc xúc muối đổ vào giỏ, thế rồi lúc giỏ kéo lên anh bị treo lủng lẳng ; may nhờ lanh trí anh chụp được hai tào giỏ và la hoảng lên mới thoát nạn...

— Thế ngộ những khi đau ốm anh em trong « ê kíp » có chia tiền cho mình không ?

— Đâu ! Được vậy là qui ! Mình phải kiếm người thế vào đầu công của mình chứ. Nói thế lúc mình nghĩ có hàng chục người đến tranh thế mình và người được còn « trà bánh » cho mình chứ không phải trơn đầu !

Nói xong Bác hủ miệng cười ồ, át cả tiếng hò của các cô bán muối dưới hầm tàu đang cao giọng :

« Hỡi này anh cào xà tan » Ách hồ lơ. « Xong chưa leo giỏ ». Ách hồ lơ. « Lên bang giùm nè ». Hô lơ hồ lơ lóng tai nghe hồ lơ hồ lơ ..

Đứng trên tàu lâu, tôi lão đảo vì say sóng, mặt nóng phừng phừng, ruột nôn nao và từ bấy giờ đến lúc về tôi ngầy ngất trọn buổi chiều hôm ấy.

Mùa tàu, tháng giêng 1955
Nhiều Phong
THÁI CÔNG NHIỀU

NƯỚC ĐẠI HỒI

(Tiếp theo trang 9)

hân tư tưởng liên minh Á Rập.

Mặc dầu chánh sách ngoại giao của Pa-kít-Tăng có nhiệm tánh cách tôn giáo thiết, song trong việc bang giao với các nước trên thế giới, chánh phủ Pa-kít-Tăng vẫn có một thái độ ôn hòa, nhã nhặn đối với các quốc gia không theo đạo Hồi Hồi. Thỉnh thoảng có những phong trào chống đối các nước Tây Phương như trong vấn đề Maroc, đó chỉ là phản ứng bùng nổ của dư luận quần chúng mà thôi. Còn như Chánh Phủ Đại Hồi lúc nào cũng giữ thái độ mềm dẻo đối với ngoại quốc.

Kết luận

Nước Đại Hồi thành lập tới nay mới được 8 năm. Song nhờ ở chí khí quật cường của dân tộc Hồi và nhờ ở sự sáng suốt của các nhà lãnh đạo nên quốc gia Đại Hồi đã dần dần tiến tới địa vị một cường quốc. Những kết quả thân lượm được trong mấy năm gần đây có thể bảo đảm một tương lai tốt đẹp cho Hồi Quốc sau này.

V. L.



TIN NHẠC

VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE
GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE — TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giấy đàn ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THOMASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy đủ của những nhà SALABERT, HENRY LEMOINE, HEUGEL, A. LEDUC, LAGEL... Sửa chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng, môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có tên trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.

MI TIN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON

CÙNG CÁC BẠN MỘ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dễ dàng với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy thâu thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xin đón xem quyển sách :

VÔ TUYẾN ĐIỆN

THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC

của Giáo sư LÊ VĂN KHƯƠNG

Bán sỉ và lẻ do nhà sách MAI QUANG phát hành, số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu sách toàn cõi Việt Nam.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến
Quản lý Đời Mới

TRÁC ANH

Thuốc Thơm
ÁCH CHUÔNG ĐỎ
Giá trị cao



GIÁ BÁN
8\$

CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOẠN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccard — Cholon



Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Ja

HÁY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhất của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

NHI THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BÀ CHỮNG HAY NHƯT
47 rue Canton — Cholon

Cà

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



CẢNH HỒ BÉNTRE

Ống kính 16, Độ chụp 1 100

Kính vàng.

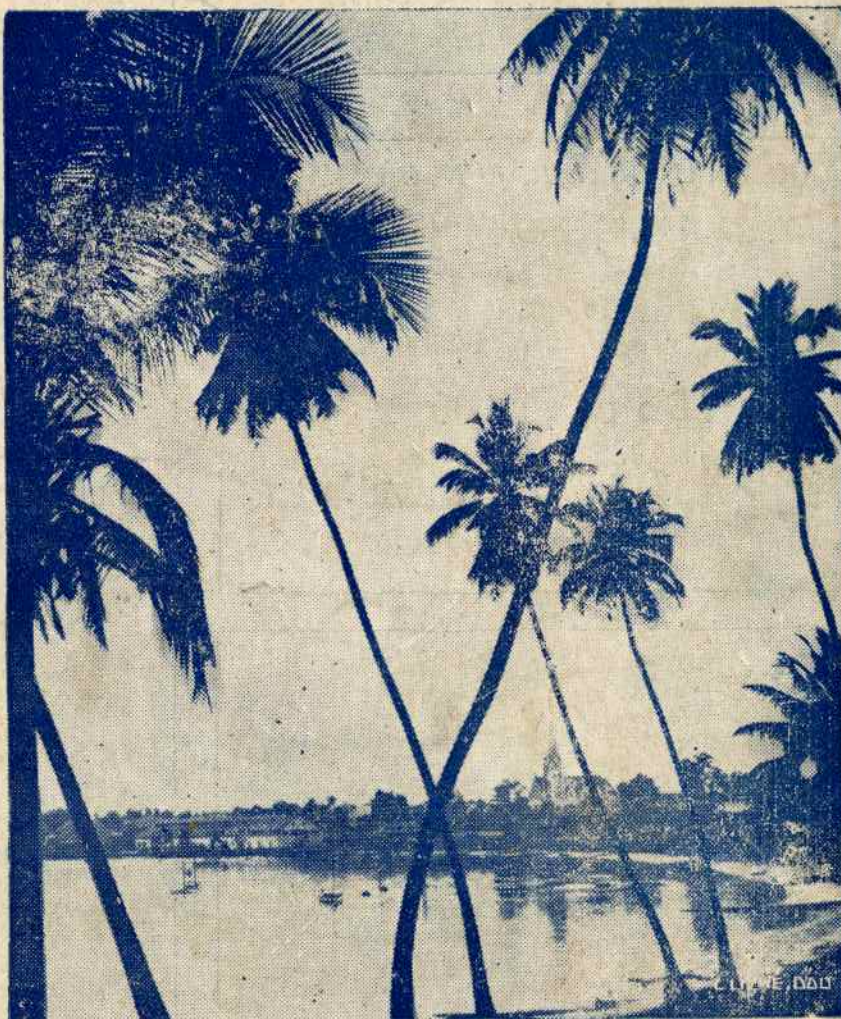
Ảnh của bạn Hoài Giang
K. B. C. 4091



QUÁN LẠNH

Chụp lúc 16 giờ, Ống kính 11,
Độ chụp 1 100

Ảnh của bạn Thanh Hùng Nha Trang



Ảnh của một bạn đọc Đời Mới